

**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN  
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)

Website : [longchuathuongxot.vn](http://longchuathuongxot.vn)

ĐT: **38.290.093**

11/2014

**Ân huệ ban cho một linh hồn khiêm tốn  
sẽ nhiều hơn những gì linh hồn ấy nài xin.**

*(NK 1361)*

**(Lưu hành nội bộ)**



## LÁ THƯ LINH HƯỚNG

# Thánh kinh cho chúng ta biết gì về Thiên đàng, hỏa ngục và nơi thanh luyện

**Lm. JB. Võ Văn Ánh**

### **I) THIÊN ĐÀNG là nơi các Thánh được ở với Chúa**

1. Trong Tin Mừng thánh Gioan, Chúa Giêsu đề cập đến Trời như là cuộc sống vĩnh cửu trong câu nói: “Ta là Bánh hằng sống từ Trời xuống, ai ăn Bánh này sẽ sống đời đời” (Ga 6, 51).

2. Chúa Giêsu nói: “Ai ăn Thịt Ta và uống Máu Ta thì sẽ ở trong Ta và Ta ở trong kẻ ấy” (Ga 6, 56).

3. “Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương quốc dọn sẵn cho các người từ thuở tạo thiên lập địa” (Mt 25, 34).

4. “Hôm nay, anh sẽ ở với Tôi trên Thiên Đàng” (Lc 23, 43).

5. “Lạy Cha, Con muốn rằng Con ở đâu thì họ cũng ở đó với Con” (Ga 17, 24).

6. Trong dụ ngôn người phú hộ và người nghèo Ladarô, Chúa Giêsu nói đến số phận của hai người đều khác nhau: Người nghèo khó Ladarô được đưa vào lòng ông Abraham tức là Thiên Đàng, còn người phú hộ kia phải vào âm phủ chịu cực hình (Lc 16, 22-25).

7. “Điều mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe, lòng người không hề nghĩ, đó là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai yêu mến Người” ( 1 Cor 2, 9-10).

### **+ Cần phải có điều kiện nào để được vào Thiên Đàng?**

Rất đơn giản: “Đây là điều răn Thầy truyền cho các con là hãy yêu thương nhau” (Ga 15, 17).

### **+ Giáo huấn của Giáo hội cũng cho chúng ta biết về Thiên Đàng:**

“Ai chết trong ân sủng và tình nghĩa với Thiên Chúa, ai hoàn toàn được thanh luyện sẽ sống muôn đời với Đức Kitô, họ luôn luôn giống Thiên Chúa, vì đã thấy Ngài như Ngài hiện hữu, mặt đối mặt” (1 Ga 3, 2)...  
Mầu nhiệm này vượt quá mọi hiểu biết và mọi biểu trưng: Sức sống, ánh sáng, bình an, tiệc cưới, rượu thiên quốc, nhà Cha, Giêrusalem trên trời, Thiên Đàng...” (GLCG số 1023-1029).



+ Ngoài ra, **chúng ta có thể biết được vài nét về Thiên Đàng, qua thị kiến của Thánh nữ Faustina:**



"Hôm nay ngày 27/11/1936, tôi được ở Thiên Đàng cách thiêng liêng. Tôi thấy những sự đẹp đẽ không thể diễn tả và những hạnh phúc đang chờ đợi chúng ta sau khi chết. Tôi thấy các tạo vật đang dâng lời ca tụng tôn vinh Chúa không ngừng. Tôi thấy hạnh phúc trong Chúa lớn lao chừng nào, hạnh phúc lan ra mọi thụ tạo, làm cho họ sung sướng. Rồi tất cả vinh quang, ca ngợi dâng lên từ hạnh phúc này trở về nguồn là Chúa, nhập vào chiều sâu của Chúa, chìm vào cuộc sống trong Chúa Ba Ngôi, mà không bao giờ có ai hiểu hết hoặc đo lường hết được"...

Chúa cho tôi hiểu rằng, chỉ có một sự có giá trị vô cùng trong mắt Người, đó là **Lòng**

**yêu mến Chúa:** "yêu, yêu và yêu. Không gì có thể so sánh với một tác động kính mến Chúa cách tinh ròng" (Thánh Faustina, Nhật ký Tình Thương số 777).

**II) HÒA NGỤC là nơi những người không có tình thương tha nhân và người tội lỗi không sám hối bị giam cầm. Họ phải xa cách mặt Chúa mãi mãi.**

1. "Quân bị nguyên rủa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ thần của nó, vì xưa Ta đói các ngươi đã không cho ăn, Ta khát, các ngươi đã không cho uống, Ta là khách lạ, các ngươi đã không tiếp nước, Ta trần truồng, các ngươi đã không cho mặc, Ta đau yếu và ngồi tù, các ngươi đã chẳng thăm viếng... Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy. Thế là họ ra đi để chịu cực hình muôn kiếp..." (Mt 25, 41-46).

2. **Sách Khải Huyền 21, 8:** "Còn những kẻ hèn nhát, bất trung, đáng ghê tởm, sát nhân, gian dân, làm phù phép, thờ ngẫu tượng và mọi kẻ nói dối,

thì phần dành sẵn cho chúng ta là hồ lửa và diêm sinh cháy ngùn ngụt". Lửa này có thể hiểu là lửa thiêu liêng sâu xé vì phải xa cách nhan thánh Chúa đời đời.

**Kết:** Nếu người ta không tránh hỏa ngục, mà cứ coi thường, cứ nghe theo xác thịt, ma quỷ, thế gian dụ dỗ phạm tội, rồi không ăn năn sám hối, không cậy trông vào Lòng Thương Xót Chúa, để liêu mình sa Hỏa ngục, thì không còn nỗi khổ nào bằng. Đã phạm tội thì đừng ngại ăn năn, xưng tội, đền bù để được Chúa thứ tha.

**III) NƠI THANH LUYỆN:** Đa số chúng ta sau khi chết, thường không quá tội lỗi đến nỗi đáng chịu hình phạt Hỏa ngục, nhưng cũng không tốt lành đủ để được nhận ngay vào Thiên Đàng, vì thế cần một nơi để chịu đựng sự thanh luyện. Nơi ấy gọi là **Luyện ngục**, người đang chịu thanh luyện rất cần sự cầu nguyện của người còn sống để cứu thoát mình.

1. **Sách Macabê quyển 2**, chương 12, 38-46: Có vị anh hùng Giuđa đã ra lời khuyên nhủ đạo quân giữ mình sạch tội, vì họ đã thấy nhãn tiền sự việc xảy ra vì tội những người đã thiệt mạng. Đoạn ông quyền

tiên nơi mọi người và gửi về Giêrusalem lối hai ngàn quan để dâng lễ đền tội. Ông đã làm một điều rất tốt lành và cao quý vì ông đã xin lễ xá tội cho những người đã chết để họ được tha thứ tội lỗi, mà về Thiên Đàng.

2. **Tin Mừng Matthêu 5, 25-26:** Chúa Giêsu phán: "Anh hãy mau mau dàn xếp với đối phương kéo người ấy nộp anh cho quan tòa và anh sẽ bị tổng ngục và **anh sẽ không ra khỏi nơi đó trước khi trả hết đồng xu cuối cùng**". Câu này có thể hiểu là ra khỏi **luyện ngục**, nơi linh hồn đã đền tội xong.

**Kết: Chúa ban cho chúng ta nhiều phương tiện để cứu các linh hồn nơi luyện ngục:**

1. Xin lễ cầu nguyện cho các linh hồn nơi luyện ngục.
2. Lăn chuỗi Mân Côi có thể cứu nhiều linh hồn nơi luyện ngục.
3. Ăn chay hãm mình đền tội thay cho các linh hồn.
4. Thực thi nhiều việc bác ái có thể đền tội cho nhiều linh hồn.
5. Lăn ơn Đại xá nhường cho các linh hồn nơi luyện ngục. Nên nhớ "Vì các con đóng dấu nào, thì cũng sẽ được đóng trả lại bằng dấu ấy" (Lc 6, 38).



## CHÚA NHẬT XXXI THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Lời Chúa hôm nay nói về trách nhiệm hướng dẫn người khác. Trong chúng ta, nhiều người có trách nhiệm hướng dẫn: kẻ thì hướng dẫn gia đình, người thì hướng dẫn một nhóm người trong họ đạo hoặc ngoài xã hội. Trách nhiệm hướng dẫn rất nặng nề và đòi hỏi rất nhiều, kéo "mù dẫn mù, cả hai lẫn cù xuống hố".

### MÔ HÌNH NGƯỜI LÃNH ĐẠO GƯƠNG MẪU:

Mô hình này dựa trên những lời Đức Giêsu dạy và chính gương của Ngài được ghi lại trong các sách Tin Mừng, như Mt 20, 24-28; Mt 23, 1-32; Ga 13, 1-20 v.v.

- Tấm lòng của người lãnh đạo: yêu thương những kẻ được mình hướng dẫn.
- Phương châm của người lãnh đạo: tự coi mình là đầy tớ, có bổn phận phục vụ những kẻ mình hướng dẫn.
- Cung cách của người lãnh đạo: hạ mình, hy sinh, gương mẫu.

### NHỮNG THÓI XẤU MÀ NGƯỜI LÃNH ĐẠO DỄ MẮC PHẢI:

Bài đọc I và bài Tin Mừng

hôm nay vạch rõ những thói xấu mà những người lãnh đạo dễ mắc phải:

- Lo tìm vinh dự cho mình, mà quên tìm lợi ích cho thuộc cấp.
- Thái độ quan liêu, coi rẻ thuộc cấp.
- Sai khiến người khác làm, phần mình thì chỉ tay năm ngón.
- Quên phục vụ người khác, mà bắt người khác phục vụ mình.

### SUY NGHĨ VỀ CÁI "LÀM" VÀ CÁI "THẤY":

Cái "làm" của chúng ta dễ bị ảnh hưởng tác động của cái "thấy".

- Nếu "làm để cho người ta thấy", thì: khi người ta thấy thì chúng ta cố gắng làm cho thật tốt để được người ta khen; nhưng khi không ai thấy thì chúng ta hoặc không làm, hoặc làm cầu thả.
- Nhưng cái "thấy" của người ta thế nào? Người ta chỉ có hai con mắt và chỉ hiện diện ở một nơi, cho nên có cái người ta thấy và có cái người ta không thấy.
- Ngay cả khi người ta thấy đi nữa thì làm sao? Có khi người ta thấy việc chúng ta làm và người ta khen hoặc chê; nhưng nhiều



khi người ta dù có thấy nhưng thờ ơ chẳng có ý kiến khen chê gì cả (thí dụ chúng ta đi một đoạn đường, chúng ta thấy rất nhiều việc, nhưng chúng ta vẫn đứng đờ đẫn có ý kiến gì); có khi mình làm việc tốt, người ta thấy nhưng lại hiểu sai và cho là việc xấu (thí dụ chuyện Quan Âm Thị Kính: Thị Kính thương chồng định lấy kéo cắt dùm một sợi râu của chồng, có người thấy thế tố cáo Thị Kính muốn dùng kéo giết chồng).

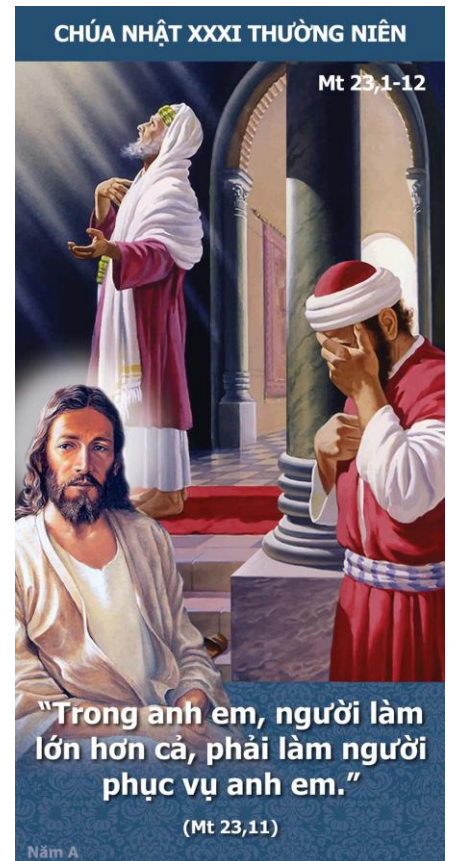
- Còn cái "thấy" của Chúa thế nào? Có câu hát: *"Con kiến đen, nằm trên hòn đá đen, mà trời tối đen Đức Chúa trời cũng thấy"*. Nghĩa là Chúa thấy hết mọi sự, ở khắp mọi nơi. Không gì mà Ngài không thấy. Và khi thấy thì Chúa luôn đánh giá: nếu thấy ta làm điều tốt thì Chúa vui và thưởng ta, còn thấy ta làm điều xấu thì Chúa buồn và phạt ta.

Đức Giêsu dạy chúng ta đừng làm như người biệt phái "Họ làm mọi sự cốt cho người ta thấy", nhưng hãy cố gắng luôn sống dưới cái nhìn của Chúa, làm gì dù có người thấy hay không, dù việc lớn hay việc nhỏ, việc chung hay việc riêng, hãy luôn làm vì muốn đẹp lòng Chúa.

**CHUYỆN MINH HỌA:** Một ông vua kia rất ham mặc áo quần đẹp. Hai tên lưu manh đến gặp

gặp: "Chúng tôi có thể dệt và may cho bệ hạ một bộ áo rất đặc biệt từ xưa tới nay chưa ai từng thấy. Nhưng áo này phải dệt bằng vàng". Vì quá ham bộ áo đặc biệt ấy, nhà vua đưa cho hai tên ấy hết túi vàng

khác. Thực ra chúng chẳng may gì cả. Rồi một hôm hai tên lưu manh cho biết áo đã may xong, mời nhà vua mặc thử. Chúng chỉ làm cử điệu tay chân như đang mặc áo cho nhà vua. Khi chúng cho biết đã mặc xong, nhà vua hỏi các quan chung quanh "Áo ta có đẹp không?". Ai nấy trầm trồ khen nức nở. Quá phấn khởi, nhà vua bảo quân hầu kiệu ngài ra các đường phố để khoe áo đẹp. Dân chúng hai bên đường cũng nức nở khen. Nhà vua rất sung sướng. Bỗng nhiên một đứa trẻ hô lớn: "Ông vua ở trường! Ông vua ở trường!". Nhà vua nhìn lại mình và mới biết mình đang ở trường thật.



# CHÚA NHẬT XXXII THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Dụ ngôn 10 trinh nữ đón chàng rể nói đến sự tỉnh thức để đón Chúa khi Ngài quang lâm.

"Tỉnh thức" ở đây, qua hình ảnh chiếc đèn đầy dầu, có nghĩa là lúc nào cũng ở trong tư thế chuẩn bị sẵn sàng.

Dụ ngôn này cũng có một chi tiết rất ý nghĩa: 5 cô khôn ngoan không cho 5 cô khờ dại mượn dầu. Đây không phải là thái độ ích kỷ không giúp nhau. Chi tiết này muốn nói rằng trước số phận đời đời, không ai có thể giúp ai được. Vậy mỗi người phải tự lo bằng một cuộc sống lúc nào cũng sẵn sàng trả lễ trước mặt Chúa.

## CHUẨN BỊ SẴN SÀNG LUÔN LÀ ĐIỀU TỐT HƠN

Đối với những việc còn mơ hồ, nghĩa là không chắc sẽ đến hay không, thì không chuẩn bị là việc có thể thông cảm được.



Nhưng đối với những việc mình biết chắc chắn sẽ đến, thì chuẩn bị sẵn sàng luôn là điều tốt hơn.

Trong tương lai, bạn sẽ lên chức giám đốc, sẽ lãnh đạo một công ty lớn chẳng? Chưa biết. Vì thế, chưa cần phải nghĩ ngợi lo lắng nhiều. Tới chừng đó sẽ tính.

Hai tháng nữa là đám cưới của con trai bạn. Nếu bạn cẩn thận và khôn ngoan thì chắc hẳn bạn sẽ lo ngay từ

hôm nay.

Trong tương lai, có thể xa mà cũng có thể gần, bạn sẽ chết chẳng? Chắc chắn rồi. Vậy sao bạn không lo trước? Đành rằng không ai biết ngày chết của mình, như Đức Giêsu đã nói rõ "Các con không biết ngày nào, giờ nào", nhưng chuẩn bị sẵn sàng trước luôn là điều tốt hơn. Và lại biến cố này vô cùng hệ trọng, hệ trọng hơn cả việc chuẩn bị cho một tiệc cưới.



## **KHÔNG NGHĨ TỚI KHÔNG PHẢI LÀ CÁCH TRỐN TRÁNH ĐƯỢC**

Chết là một chuyện rất buồn và rất đáng sợ. Vì thế nhiều người không muốn nghĩ tới nó. Họ giống như con đà điểu sợ người thợ săn nên dấu đầu trong cát.

Nhưng việc con đà điểu chúi đầu vào cát không hề ngăn cản được bước chân người thợ săn càng lúc càng tiến gần tới nó. Cũng thế, việc không nghĩ tới cái chết không giúp người ta trốn được tử thần.

Tốt hơn cả là hãy tỉnh thức chuẩn bị sẵn sàng, như gương các tín hữu Thêxalônikê (Tín hữu Thêxalônikê rất mong tới ngày tận thế, vì khi đó họ sẽ được gặp lại Chúa. Nhưng mong mãi mà chưa tới tận thế, họ sợ rằng mình sẽ chết trước ngày đó và không gặp được Chúa. Thánh Phaolô trấn an họ: Khi Chúa đến, tất cả mọi người dù còn sống hay đã chết đều được gặp Ngài và sau đó được sống hạnh phúc bên Ngài mãi mãi). Càng chuẩn bị thì ta càng bình an khi cái chết đến. Chuẩn bị hoàn toàn chu đáo thì ta còn có thể vui mừng nôn nóng mong cho ngày chết mau đến nữa.

## **CHỜ ĐỢI TRONG TÌNH YÊU**

Đời người là một cuộc đợi chờ, và đợi chờ nào cũng bao hàm tình yêu trong đó, bởi vì con người chỉ hết lòng đợi chờ mong mọi người nào hay điều gì mình hết lòng yêu thương hay quý chuộng. Người mẹ chờ đợi đứa con sắp ra đời bằng cách chuẩn bị tất cả những gì cần thiết để bao bọc săn sóc con mình; một người chờ đợi bạn đến thăm bằng cách chuẩn bị thật chu đáo để đón tiếp bạn.

Chúng ta mong đợi Chúa đến. Nhưng khi nào Ngài đến, chúng ta không biết. Có điều chắc chắn là Ngài sẽ đến trong một cuộc viếng thăm thân tình, bởi vì chỉ những người thân tình mới dành cho nhau những cuộc viếng thăm bất ngờ. ("Mỗi ngày một tin vui")

## **MÀNH SUY TƯ**

- Các thánh không nên thánh vì nói tiên tri hay làm phép lạ. Các ngài đâu làm gì lạ! Họ chỉ chu toàn bổn phận (ĐHV 25)

- Bổn phận là giầy vào Nước Trời: "*Ai thực hiện ý Cha Ta trên trời, sẽ vào Nước Trời*" (ĐHV 27).

- Nếu ai cũng nên thánh trong bổn phận, thì tâm hồn mới, gia đình mới, thế giới mới (ĐHV 20)



## CHÚA NHẬT XXXIII THƯỜNG NIÊN, NĂM A

### SAO KHÔNG ĐỔI SANG MỘT CÁCH NHÌN LẠC QUAN VÀ TÍCH CỰC HƠN?"

Khi lãnh nén bạc của ông chủ, người đầy tớ thứ ba đã nghĩ gì? Hắn nghĩ chủ hắn "là người keo kiệt, gặt chỗ không gieo, thu nơi không phát". Hắn cảm thấy thế nào? Hắn "khiếp sợ". Và hắn làm gì? Hắn "đi chôn giấu nén bạc dưới đất". **Suy nghĩ bi quan tiêu cực dẫn tới tình cảm bi quan tiêu cực, và làm phát sinh hành động bi quan tiêu cực.**

Còn hai người đầy tớ đầu nghĩ gì? Họ nghĩ tới tấm lòng của ông chủ đã yêu thương trao tài sản cho họ; nghĩ tới sự tín nhiệm của ông chủ đối với họ nên giao tiền xong là ông ra đi. Nghĩ như thế rồi họ cảm thấy gì? Thấy thương mến chủ. Và họ đã làm gì? Họ tích cực làm cho những nén bạc của chủ sinh lời thêm. **Suy nghĩ lạc quan tích cực dẫn tới tình cảm lạc quan tích cực, và làm phát sinh hành động lạc quan tích cực.**

Có nhiều người trong chúng ta cũng nuôi những ý nghĩ bi quan và tiêu cực như thế. Họ được

Chúa ban cho một số khả năng. Nhưng họ không vừa lòng, họ nhìn sang những người khác và trách Chúa sao ban cho người khác nhiều khả năng hơn họ. Suy nghĩ đó dẫn họ tới tình cảm ganh ghét so bì. Tình cảm ganh ghét so bì ấy khiến họ không lo phát triển những khả năng.

Khi nhìn thấy tình trạng không tốt trong gia đình, xã hội và Giáo Hội, những người ấy thường trách móc: tại những người lãnh đạo không tốt, tại người này người nọ. Suy nghĩ đó đưa đến tình cảm bực bội bất mãn. Tình cảm bực bội bất mãn làm phát sinh thái độ chống đối, bất hợp tác.

Sao ta cứ bi quan tiêu cực như người đầy tớ thứ ba, mà không đổi sang cách nhìn vấn đề một cách lạc quan và tích cực hơn? Không cần so sánh số nén bạc của ta nhiều hơn hay ít hơn những người khác, điều quan trọng là Chúa đã thương và tín nhiệm ban cho ta những nén bạc ấy, cho nên cố gắng phát huy tối đa chúng; **thấy một tình trạng tồi tệ, ta không cần đổ lỗi cho ai cả, nhưng hãy nghĩ xem Chúa muốn ta làm gì với khả năng của ta.**



## HÃY NHỚ HAI QUY LUẬT NÀY

Sinh sản thêm, đó là quy luật của sự sống: cây cỏ, thú vật và con người đều phải tăng trưởng thêm thì mới sống còn. Quy luật này do chính Đấng tạo hóa đặt ra: sau khi tạo dựng, Thiên Chúa phán "Đất hãy xanh um thảo vật xanh tươi, rau cỏ hãy nảy hạt giống và cây có quả hãy sinh quả theo loại" (St 1, 11); Thiên Chúa cũng phán với con người "Hãy sinh sôi nảy nở" (St 1, 28). Bởi đó, không tăng trưởng nữa là dấu hiệu bắt đầu chết dần.

Người đầu tư có quyền hưởng hoa lợi, đó là quy luật của công bằng: "Có ai trồng nho mà lại không được ăn trái? Hay có ai chần súc vật mà không được uống sữa của súc vật?" (1 Cr 9, 7).

Hai quy luật trên nhắc ta phải làm cho những khả năng Chúa trao sinh kết quả tốt:

- Không sinh kết quả là lỗi công bình với Chúa.

- Không sinh kết quả gây hại cho chính bản thân chúng ta.

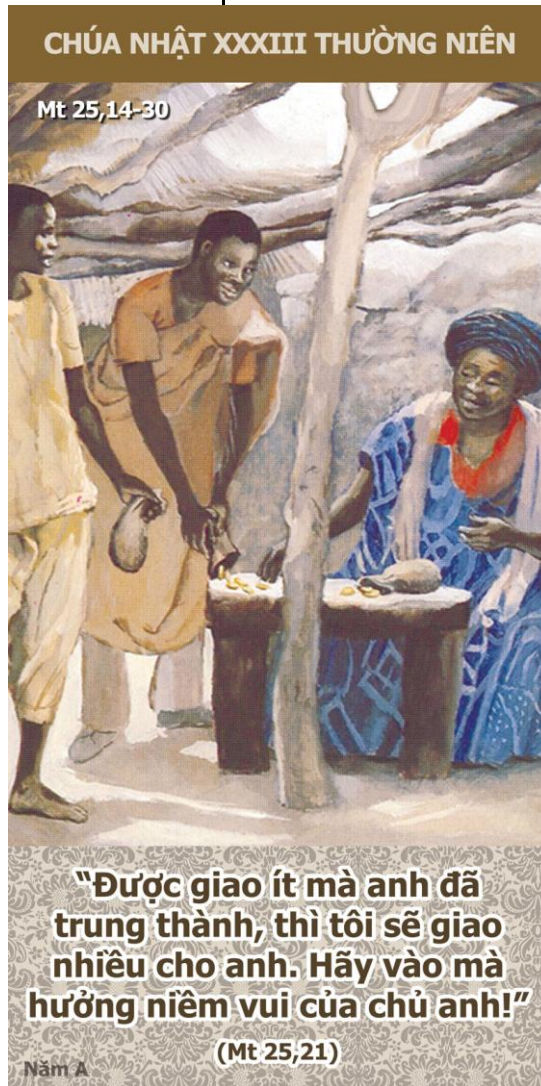
## NÉN BẠC TIN MỪNG

Trong số những nén bạc mà Chúa giao cho chúng ta, Tin Mừng là nén bạc quý báu nhất.

Hai người đầy tớ đầu là các thừa sai. Các ngài đã đem Tin Mừng đi gieo rải khắp nơi. Hạt giống/nén bạc

ấy đã sinh thêm gấp 30, 60, 100.

Người đầy tớ thứ ba cũng lãnh nhận Tin Mừng như hai người kia, nhưng đào lỗ chôn xuống đất. Đó là người không dùng sức mạnh Tin Mừng để nuôi lớn cuộc sống tinh thần của mình, không nói lại Tin Mừng cho người khác, không sống tỏa ánh sáng Tin Mừng trước mặt thiên hạ. Bạn là người đầy tớ nào?



## CHÚA NHẬT XXXIV LỄ CHÚA KITÔ VUA

### MỞ MANG NƯỚC CHÚA:

Nước Thiên Chúa, đó là một trong những hình ảnh được Chúa Giêsu nói tới nhiều nhất, nhưng có lẽ đó cũng là một trong những điều chúng ta hiểu cách mù mờ nhất.

- Ngày xưa người Do Thái hiểu Nước Thiên Chúa chính là nước Do Thái, một nước Do Thái hùng cường phồn vinh làm bá chủ nhiều nước khác. Hiểu như vậy là sai.

- Ngày nay nhiều người hiểu Nước Thiên Chúa là Giáo Hội, một Giáo Hội có rất đông tín đồ, một Giáo Hội có tổ chức quy mô, khiến cho người ngoài ngỡ phục. Hiểu như vậy có đúng không? Thưa chỉ đúng một phần thôi, là phần bề ngoài, phần hình thức, phần tổ chức.

Hôm nay chúng ta hãy tìm hiểu thêm về Nước Thiên Chúa.

1. Lần kia các môn đệ hỏi Chúa Giêsu: *"Thưa Thầy bao giờ Nước Thiên Chúa đến?"* Chúa Giêsu đáp: *"Nước Thiên Chúa không đến như một điều gì có thể quan sát được, người ta không thể nói Nước Thiên Chúa ở đây hay ở kia, vì nước Thiên Chúa đang ở giữa anh em"* (Lc 17, 20-21). Chúng ta hãy nghe cho kỹ Lời Chúa Giêsu nói:

*"Nước Thiên Chúa không đến như một điều có thể quan sát được"*, nghĩa là sao? Nghĩa là đừng coi Nước Thiên Chúa như một tổ chức, dù là tổ chức quy mô đông đảo bao nhiêu đi nữa.

*"Nước Thiên Chúa đang ở giữa anh em"* nghĩa là sao? Có thể có 2 nghĩa: 1) là ở ngay trong lòng mỗi người; 2) là ở một người nào đó đang âm thầm sống và làm việc giữa một tập thể đông người. Như thế Nước Thiên Chúa không phải là một tổ chức mà là một sức sống; sức sống ấy không thể hiện nơi những hoạt động mà thể hiện nơi sức tác động (lặp lại).

Bởi thế trong các sách Tin Mừng, Chúa Giêsu đã không so sánh Nước Thiên Chúa với hình ảnh những đạo quân hùng hậu hay với những đám người đông đảo. Trái lại Ngài so sánh Nước Thiên Chúa với hạt cải và với nắm men, những hình ảnh nói lên sự nhỏ bé và âm thầm. Tuy nhiên nhỏ mà lớn, âm thầm mà rất mạnh. Hạt cải sẽ trở thành cây to, nắm men sẽ khơi dậy cả thúng bột.

Những suy nghĩ trên gợi lên ba ý nhỏ về việc xây dựng Nước Thiên Chúa:



1. Bởi vì "Nước Thiên Chúa không đến như điều gì có thể quan sát được", cho nên chúng ta đừng quá chú trọng đến bề ngoài. Hãy xây dựng Nước Thiên Chúa ngay bên trong.

2. Xây dựng Nước Thiên Chúa ngay trong lòng mình: Chúa Giêsu đã nói "Nước Thiên Chúa ở giữa anh em". "Ở giữa" theo nghĩa thứ nhất là ở ngay trong lòng mỗi người. Cho dù chúng ta có làm hết việc này tới việc nọ, làm hết chỗ này tới chỗ khác, nhưng ngay trong lòng ta không có Nước Thiên Chúa thì tất cả cũng chỉ là công dã tràng thôi. Hãy tự vấn xem trong lòng mình đã có Nước Thiên Chúa chưa. Nếu chưa thì hãy xây dựng. Xây dựng bằng cách sống theo Luật Nước Chúa, tức là Luật yêu thương.

3. Xây dựng Nước Thiên Chúa ngay trong cộng đoàn của mình bằng cách góp phần làm cho cộng đoàn mình đang sống dần dần thành một cộng đoàn yêu thương.



## CHUYỆN MINH HỌA:

Năm 1880, ở thành phố Paris, có một Linh mục ăn mặc nghèo hèn đến gõ cửa nhà một Cha Sở xin được trọ qua đêm. Cha Sở tiếp khách rất thờ ơ rồi chỉ cho Linh mục ấy lên chiếc gác xép nhà xứ. Linh mục ấy tên là Gioan Bosco, từ Turin nước Ý sang Paris để quyên tiền về xây trường giáo dục các thiếu niên.

Nhiều năm sau, Giáo Hội đã tôn phong Gioan Bosco lên bậc Hiển thánh. Khi nghe tin đó, Cha Sở nọ nói: "Phải chi lúc đó tôi biết ông ấy là Don Bosco thì tôi đâu có để Ngài ở trên cái gác xép ấy, trái lại tôi đã dành phòng khách sang trọng nhất cho Ngài rồi".

Chúng ta không bao giờ biết rõ những kẻ chúng ta gặp là những người như thế nào. Nhưng điều này không quan trọng. Điều quan trọng đối với những kẻ có đức tin là chính Chúa hiện thân trong những người ấy.

# CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG, NĂM B

Bài đọc Cựu Ước và bài Đáp ca nhằm tới việc Chúa đến lần thứ nhất (Đấng Messia đến). Còn bài Tin Mừng nhằm đến việc Chúa đến lần thứ hai (Đức Giêsu trở lại). Trong bài Tin Mừng này, Đức Giêsu chỉ rõ thái độ cần phải có để chờ Chúa trở lại là tỉnh thức sẵn sàng (như người đầy tớ thức chờ chủ về đột ngột giữa đêm khuya). Đức Giêsu cũng cho biết lý do tại sao phải tỉnh thức sẵn sàng: vì Ngài sẽ trở lại cách bất ngờ.

## CHỜ ĐỢI

Những giây phút chờ đợi là thời gian căng thẳng nhất nhưng cũng có ý nghĩa nhất. Những người yêu nhau chờ tới ngày cưới, cha mẹ chờ đứa con ra đời, gia đình chờ một người thân



trở về, người lao động chờ công việc mình sinh kết quả... Trong cuộc sống hàng ngày, người ta luôn chờ đợi một cái gì đó. Khi không còn chờ gì nữa, không còn mong gì nữa thì đời kể như sắp chết.

Lịch sử Israel cũng là một cuộc chờ đợi. Chờ Đấng Messia đến thiết lập nền công chính trên trái đất này. Sự chờ đợi của

Israel lên đến cao điểm khi họ bị lưu đày bên Babylon (Bài đọc 1).

Rồi Đấng Messia đã đến. Phải chăng không còn phải chờ đợi nữa? Không, mỗi người vẫn còn phải chờ đợi, chờ cho sự công chính được hoàn thành nơi bản thân mình. Bởi đó, Đức Giêsu nói "Phúc cho ai đói khát điều công chính". Đói khát điều công

chính và chờ đợi công chính thực hiện chính là một mối phúc.

Mùa Vọng là thời gian chờ đợi: chờ Đức Giêsu đến thăm chúng ta vào dịp lễ Giáng sinh, và chờ Ngài đến với chúng ta mỗi ngày trong Bí tích Thánh Thể.

Chờ đợi như thế nào? Bài Tin Mừng hôm nay dạy: **chờ đợi bằng cách tỉnh thức và cầu nguyện.**

### **"TẤT CẢ LÀ HỒNG ÂN"**

Ơn Chúa có thể đến bất cứ từ nơi đâu, trong mọi cảnh huống cuộc đời, lúc vui mừng hay đau khổ, lúc thành công hay khi thất bại. Điều quan trọng là chúng ta biết nhận ra đó là ân ban của Chúa. Người có niềm tin nhìn tất cả chỗ nào cũng là ân sủng, và mỗi một ân ban là một cuộc *"Chúa đến viếng thăm"*.

Bài Tin mừng đầu năm Phụng vụ hôm nay, nhắc nhở chúng ta dọn mình: đón nhận ơn Chúa trong mỗi giây phút hiện tại, chờ đón Chúa đến trong giờ chết, và trong ngày cánh chung của nhân loại.

Mùa Vọng là mùa của mong đợi. Mong đợi nào cũng làm cho con người mỗi mòn. Nhưng chính sự mòn mỏi đó càng làm cho cuộc gặp gỡ thêm nồng thắm hơn.

Thái độ cần phải có là hãy "tỉnh thức và cầu nguyện" để "nhận biết thời gian Chúa đến viếng thăm" (c.19, 44). Nếu Chúa đã nhắn nhủ: "Hãy tỉnh thức, vì các con không biết giờ nào chủ sẽ về" thì không có lời khuyên nào khôn ngoan hơn lời Cha Charles de Foucauld: **"Bạn hãy sống như bạn sẽ chết vào tối nay"**.

Nếu những cuộc viếng thăm là những hồng ân của Chúa, thì chúng ta đừng để mất những hồng ân ấy chỉ vì sự thờ ơ, thiếu chuẩn bị, không sẵn sàng. Chúng ta có quyền ước mơ, dự tính xây dựng tương lai, nhưng đừng bao giờ quên **mục đích cuối cùng là phải "gặp được Chúa"**.

Nhưng có một sự thực này, nó rất thực, và đó là sự thực nhất trên đời là nếu chúng ta không thường gặp Chúa trong cuộc sống, thì chúng ta cũng sẽ không thể gặp Người vào giây phút cuối cuộc đời.

**Lạy Chúa, xin cho chúng con biết "tìm gặp Chúa" trong mọi ơn lành Chúa ban, trong các bí tích, trong các việc lành và trong người anh em, để chúng con sẽ gặp được Chúa trong ngày Chúa đến viếng thăm. Amen.**

## HỌC HỎI LINH ĐẠO

### Bài 31

# Tìm Hiểu Thông Điệp Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

### **Dẫn vào**

Thỉnh thoảng có người hỏi tại sao Giáo hội lại tuyên xưng và đề cao lòng thương xót của Chúa. Một trong những câu trả lời chủ chốt phải là: “Bởi lẽ không chỉ trong Thánh kinh có đến hơn 400 chỗ nói trực tiếp về lòng Chúa thương xót, mà còn rất nhiều chỗ khác – nếu không muốn nói là hầu như khắp nơi trong cái nhìn toàn cục của mầu nhiệm cứu độ – cũng thật ra đều là những chỗ mà trong đức tin, người ta có thể và phải làm nổi lên một thực tại, thực tại của lòng Chúa xót thương”.

Thật vậy, khi người Pharisêu cứ đứng “ưỡn ngực” để “trò chuyện” với Chúa thì rõ ràng không đúng cách, không thể sánh với cách thức mà người thu thuế sử dụng để thưa chuyện với Chúa – “không dám ngước mắt lên trời” nhưng đấm ngực ăn năn sám hối, và khiêm tốn dâng lời cầu nguyện xin thứ tha. Vâng, đó cũng là một câu trả lời, một thực tại nữa, thực tại của con người yếu đuối, bất toàn đang rất cần đến lòng thương xót của Thiên Chúa.

Đức Giêsu còn kể dụ ngôn sau đây với một số người tự hào cho mình là công chính mà khinh chê người khác: “Có hai người lên đền thờ cầu nguyện. Một người thuộc nhóm Pharisêu, còn người kia làm nghề thu thuế. Người Pharisêu đứng thẳng, nguyện thầm rằng: ‘Lạy Thiên Chúa, xin tạ ơn Chúa, vì con không như bao kẻ khác: tham lam, bất chính, ngoại tình, hoặc như tên thu thuế kia. Con ăn chay mỗi tuần hai lần, con dâng cho Chúa một phần mười thu nhập của con.’ Còn người thu thuế thì đứng đàng xa, thậm chí chẳng dám ngước mắt lên trời, nhưng vừa đấm ngực vừa thưa rằng: ‘Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi.’ Tôi nói cho các ông biết: người này, khi trở xuống mà về nhà, thì đã được nên công



chính rồi; còn người kia thì không. Vì phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên”.<sup>1</sup>

## Sáu lần sử dụng từ *mercy*

### 1. APV VII 4

- *Finally, the Church—professing **mercy** and remaining always faithful to it—has the right and the duty to call upon the **mercy** of God, imploring it in the face of all the manifestations of physical and moral evil, before all the threats that cloud the whole horizon of the life of humanity today. (VII 4)*
- *Enfin, l’Eglise - professant la **miséricorde** et lui demeurant toujours fidèle - a le droit et le devoir d’en appeler à la **miséricorde** de Dieu, de l’implorer en face de toutes les formes de mal physique et moral, devant toutes les menaces qui s’appesantissent à l’horizon de la vie de l’humanité contemporaine. (VII 4)*
- Cuối cùng, Giáo hội – tuyên xưng **lòng thương xót** và luôn trung thành với điều ấy – có quyền và bổn phận kêu nài tới **lòng Chúa thương xót** khi phải trực diện với mọi biểu hiện của sự dữ thể lý và tinh thần, trước mọi hình thức đe dọa đang bao phủ tới tận chân trời cuộc sống của nhân loại ngày nay. (VII 4)

### 2. APV VII 13,1

- *The Church must profess and proclaim God’s **mercy** in all its truth, as it has been handed down to us by revelation. (VII 13,1)*
- *L’Eglise doit professer et proclamer la **miséricorde** divine dans toute sa vérité, telle qu’elle nous est attestée par la révélation. (VII 13,1)*
- Giáo hội phải tuyên xưng và công bố **lòng Chúa thương xót** trong toàn bộ sự thật của **lòng Chúa xót thương**, như mạc khải đã truyền lại cho chúng ta. (VII 13,1)

### 3. APV VII 13,3

- *In the daily life of the Church the truth about the **mercy** of God, expressed in the Bible, resounds as a perennial echo through the many readings of the Sacred Liturgy. (VII 13,3)*



- *Dans la vie quotidienne de l'Église, la vérité sur la **miséricorde** de Dieu, exposée dans la Bible, trouve constamment un écho dans de nombreuses lectures de la sainte liturgie. (VII 13,3)*
- Trong đời sống hằng ngày của Giáo hội, chân lý về **lòng** Chúa **thương xót** được trình bày trong Thánh kinh, vẫn luôn âm vang qua nhiều bài đọc thuộc phụng vụ thánh. (VII 13,3)

#### 4. APV VII 13,6

- *Some theologians affirm that **mercy** is the greatest of the attributes and perfections of God, and the Bible, Tradition and the whole faith life of the People of God provide particular proofs of this. (VII 13,6)*
- *Des théologiens affirment que la **miséricorde** est le plus grand des attributs de Dieu, la plus grande de ses perfections; la Bible, la Tradition et toute la vie de foi du peuple de Dieu en fournissent des témoignages inépuisables. (VII 13,6)*
- Một số nhà thần học quả quyết rằng **lòng thương xót** là thuộc tính cao cả và hoàn hảo nhất của Thiên Chúa; Thánh kinh, Thánh Truyền và toàn bộ đời sống đức tin của Dân Chúa đều cho thấy những chứng cứ đặc biệt về quả quyết này. (VII 13,6)

#### 5. APV VII 13,8

- *In harmony with Christ's words to Philip,<sup>2</sup> the "vision of the Father"- a vision of God through faith finds precisely in the encounter with His **mercy** a unique moment of interior simplicity and truth, similar to that which we discover in the parable of the prodigal son. (VII 13,8)*
- *Conformément aux paroles que le Christ adressa à Philipp<sup>3</sup>, la "vision du Père" - vision de Dieu par la foi - trouve dans la rencontre avec sa **miséricorde** un degré de simplicité et de vérité intérieure semblable à celui que nous trouvons dans la parabole de l'enfant prodigue. (VII 13,8)*
- Đúng theo ngôn từ Đức Kitô đã nói với Philipphê về việc "thấy Chúa Cha",<sup>4</sup> việc thấy Thiên Chúa nhờ đức tin đạt được cách chính xác trong cuộc gặp gỡ – với **lòng** Chúa **thương xót** – một cấp độ duy nhất của sự đơn sơ và chân thật nội tâm, tương tự

với cấp độ đơn sơ và chân thật mà chúng ta khám phá thấy trong dụ ngôn người con hoang đàng. (VII 13,8)

## ĐỂ KẾT

Nói tóm lại, Giáo hội vẫn luôn hết lòng tuyên xưng lòng thương xót của Chúa; đồng thời Giáo hội cũng vẫn luôn trung thành với tâm tình tin tưởng cậy trông. Nghĩa là, Giáo hội "... có quyền và bổn phận kêu nài tới lòng Chúa thương xót khi phải trực diện với mọi biểu hiện của sự dữ thể lý và tinh thần, trước mọi hình thức đe dọa đang bao phủ tới tận chân trời cuộc sống của nhân loại ngày nay".<sup>5</sup> Thật vậy, "Giáo hội phải tuyên xưng và công bố lòng Chúa thương xót trong toàn bộ sự thật của lòng Chúa xót thương, như mạc khải đã truyền lại cho chúng ta".<sup>6</sup>

Vì thế, trong "... đời sống hằng ngày của Giáo hội, chân lý về lòng Chúa thương xót được trình bày trong Thánh kinh, vẫn luôn âm vang qua nhiều bài đọc thuộc phụng vụ thánh".<sup>7</sup> Thậm chí, một số nhà thần học còn quả quyết rằng: "lòng thương xót là thuộc tính cao cả và hoàn hảo nhất của Thiên Chúa; Thánh kinh, Thánh Truyền và toàn bộ đời sống đức tin của Dân Chúa đều cho thấy những chứng cứ đặc biệt về quả quyết này";<sup>8</sup> đúng theo ngôn từ Đức Kitô đã nói với Philipphê về việc "thấy Chúa Cha":<sup>9</sup> "việc thấy Thiên Chúa nhờ đức tin đạt được cách chính xác trong cuộc gặp gỡ – với lòng Chúa thương xót – một cấp độ duy nhất của sự đơn sơ và chân thật nội tâm, tương tự với cấp độ đơn sơ và chân thật mà chúng ta khám phá thấy trong dụ ngôn người con hoang đàng".<sup>10</sup>

---

<sup>1</sup> Lc 18,9-14.

<sup>2</sup> Cf. Jn 14:9-10.

<sup>3</sup> Cf. Jn 14,9-10.

<sup>4</sup> Ga 14,9-10.

<sup>5</sup> VII 4.

<sup>6</sup> VII 13,1.

<sup>7</sup> VII 13,3.

<sup>8</sup> VII 13,6.

<sup>9</sup> Ga 14,9-10.

<sup>10</sup> VII 13,8.

# THÔNG CÁO CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM VỀ VIỆC TÔN KÍNH TỔ TIÊN

*(Giám mục Miền Nam họp hội nghị tại Đà Lạt trong những ngày 13 và 14/6/1965 đã công bố thông báo này)*

Ngày 20/10/1964, Tòa Thánh, qua Bộ truyền giáo đã chấp nhận đề nghị của Hàng Giám Mục Việt Nam xin áp dụng huấn thụ Plane compertum est (8/12/1939), về việc tôn kính tổ tiên cho giáo dân Việt Nam. Để hiểu rõ tinh thần Giáo Hội trong việc chấp thuận này, và để có những chỉ thị hướng dẫn trong khi áp dụng, Hội đồng Giám Mục muốn nêu lên mấy điểm sau:

## **I. Giáo Hội Công giáo đối với nền văn hóa và truyền thống các dân tộc:**

1. Giáo Hội Chúa Kitô bao giờ cũng tha thiết thực hiện mệnh lệnh Đấng Sáng Lập, để hiện diện khắp nơi và tuyên giảng Phúc âm cho mọi người. Cố gắng đầu tiên của Giáo Hội là giúp sao cho con người được nên hình ảnh đích thực của Thiên Chúa và được trung thực với sứ mệnh Kitô hữu của mình, để đạt cứu cánh sau hết là hạnh phúc đời đời. Công trình đó được thực hiện trong nội khám của mỗi cá nhân. Nhưng nó có vang âm đến toàn diện cuộc đời và trong mỗi khu vực sinh hoạt của con người (Đức Piô XII: Huấn dụ tại Cơ Mật Viện, ngày 20/02/1946).

2. Mặt khác, từ nguyên thủy cho đến ngày nay, Giáo Hội Công giáo vẫn tuân theo tiêu chuẩn Phúc Âm. Theo đó, Giáo Hội không hủy bỏ hay dập tắt những giá trị thiện hảo, liêm chính, chân thành của các dân tộc. Âu cũng vì bản tính nhân loại, dù còn mang dấu vết sự sa ngã của tổ tông, song vẫn giữ trong nội tâm một căn bản tự nhiên mà ánh sáng và ân sủng Thiên Chúa có thể soi chiếu, dinh dưỡng và nâng lên tới một mức độ đức hạnh, một nếp sống siêu nhiên đích thực. Cũng vì vậy mà Giáo Hội không bao giờ miệt thị, khinh chê tư tưởng cũng như nghệ thuật hoặc văn hóa của người không Công giáo. Trái lại, Giáo Hội đã từng góp phần thanh luyện hoặc bổ túc để đi đến chỗ hoàn hảo. Trải qua các thế kỷ, Giáo Hội đã thánh hóa những phong tục cũng như những truyền thống chân chính của các dân tộc. Giáo Hội cũng đã nhiều lần đem nghi lễ của miền này, xứ nọ sát nhập vào nền phụng vụ của mình, sau khi đã

tu chính cả tinh thần và hình thức, để ghi nhớ màu nhiệm hoặc để tôn kính các bậc thánh nhân hay các vị tử đạo (Đức Piô XII: Thông điệp *Evangelii praecones*, 02/6/1951; Đức Gioan XXIII trích dẫn tư tưởng này trong Thông điệp *Princeps Pastorum*, 28/11/1959).

3. Đối với các tôn giáo khác, Giáo Hội Công giáo cũng chủ trương một lập trường rõ rệt. Dĩ nhiên Giáo Hội không thể tham dự vào các nghi lễ của các tôn giáo khác, hoặc coi tôn giáo nào cũng như tôn giáo nào, và lãnh đạm để mặc ai muốn hay không muốn tìm xem Thiên Chúa có mạc khải một đạo không sai lầm, trong đó Thiên Chúa được nhận biết, kính mến và phụng thờ. Tuy nhiên, Giáo Hội không từ chối công nhận một cách kính cẩn những giá trị tinh thần và luân lý của các tôn giáo khác (Đức Phaolô VI, Thông điệp *Ecclesiam suam*, 6/8/1964). Giáo Hội không phủ nhận điều gì vốn là chân lý và thánh thiện của bất cứ tôn giáo nào. Giáo Hội luôn luôn rao truyền Đức Kitô là "đường đi, là chân lý và là nguồn sống" và, trong Đức Kitô, Thiên Chúa làm hòa với muôn vật.

Tuy nhiên Giáo Hội thành tâm và lưu ý cứu xét những hành động và sinh hoạt, những luật pháp và lý thuyết của các tôn giáo khác tuy có sai biệt với những điểm Giáo Hội đề ra, song vẫn mang lại một tia sáng nào đó của chính cái chân lý hằng soi sáng mọi người. Vì thế, Giáo Hội khuyên dục con cái mình tuy vẫn phải giữ Đức tin Công giáo tuyền vẹn, nhưng phải làm thế nào để nắm giữ và phát triển những của cải thiêng liêng, luân lý và những giá trị xã hội, văn hóa, gặp được trong các tôn giáo khác nhờ những buổi hội thảo, sự học hỏi và sự cộng tác với các tín đồ của các tôn giáo này (Công đồng Vaticanô II, khóa III: Giáo Hội và các tôn giáo ngoài Kitô giáo, ngày 20/11/1964).

Chính lập trường đó của Giáo Hội được đúc kết trong tư tưởng của các Đức Giáo Hoàng và trong *Đệ nhị Công đồng Vatican*, đã giải thích lý do của quyết định Toà Thánh, khi cho áp dụng huấn thị *Plane compertum est* tại Việt Nam ngày nay. Và cũng chiếu theo tinh thần đó, các Giám Mục hội nghị tại Đà Lạt trong những ngày 12-14/6/1965 đã cho công bố thông cáo này.

## **II. Thể thức áp dụng huấn thị *Plane compertum est*:**

1. Nhiều hành vi cử chỉ xưa kia tại Việt Nam, có tính cách tôn giáo, nhưng nay vì sự tiếp xúc với bên ngoài và vì tâm tình, tập

quán đã thay đổi nhiều, nên chỉ còn là những phương cách biểu lộ lòng hiếu thảo tôn kính đối với tổ tiên và các bậc anh hùng liệt sĩ, những cử chỉ, thái độ, nghi lễ có tính cách thế tục, lịch sự và xã giao đó, Giáo Hội Công giáo chẳng những không ngăn cấm mà còn mong muốn và khuyến khích cho nó được diễn tả bằng những cử chỉ riêng biệt của mỗi nước, mỗi xứ và tùy theo trường hợp.

Vì thế, những cử chỉ, thái độ và nghi lễ tự nó hoặc do hoàn cảnh, có một ý nghĩa thế tục rõ ràng là để tỏ tình thần ái quốc, lòng hiếu thảo, tôn kính hoặc tưởng niệm tổ tiên và các bậc anh hùng liệt sĩ (như **treo ảnh, hình, dựng tượng, nghiêng mình bái kính, trưng hoa đèn, tổ chức ngày kỵ, giỗ ...**) thì được thi hành và **tham dự cách chủ động.**

2. Trái lại, vì có nhiệm vụ bảo vệ Đức tin Công giáo được tinh tuyền, Giáo Hội không thể chấp nhận cho người giáo hữu có những hành vi, cử chỉ, hoặc tự nó, hoặc do hoàn cảnh có tính cách tôn giáo trái với giáo lý mình dạy.

Vì thế, các việc làm có tính cách tôn giáo không phù hợp với Giáo lý Công giáo (như bất cứ lễ nghi nào biểu lộ lòng phục tùng và sự lệ thuộc của mình đối với một thụ tạo nào như là đối với Thiên Chúa), hay những việc dị đoan rõ rệt (như đốt vàng mã), hoặc cử hành ở những nơi dành riêng cho việc tế tự... thì **giáo hữu không được thi hành và tham dự.** Trong trường hợp bất đắc dĩ, chỉ được **hiện diện một cách thụ động** như đã ấn định trong giáo luật, khoản 1258 (DL 1917).

3. Đối với những việc mà không rõ là thế tục hay tôn giáo, thì phải dựa theo nguyên tắc này, là nếu những hành vi đó, theo dư luận dân chúng địa phương không coi như sự tuyên xưng tín ngưỡng của một tôn giáo (ngoài Kitô giáo), mà chỉ biểu lộ một tâm tình tự nhiên, thì được coi như không trái với Đức tin Công giáo, nên được thi hành và tham dự. Trong trường hợp chưa hết nghi nan, thì có thể hành động theo tiếng lương tâm lúc ấy: Nếu cần, thì phải giải thích chủ ý của mình một cách khéo léo, hợp cảnh, hợp thời. Sự tham dự cũng chỉ có tính cách thụ động.

Đó là những **nguyên tắc chung**, giáo hữu cần phải dựa vào mà xét đoán theo lương tâm và hoàn cảnh. Trong trường hợp hồ nghi, mọi người liên hệ không được theo ý riêng mình, mà sẽ phán đoán

theo chỉ thị của Toà Thánh và bàn hỏi với các Giáo sĩ thành thạo. Yêu cầu quý Cha phổ biến rộng rãi và giải thích tường tận thông cáo này không những trong các Nhà thờ mà cả mỗi khi có dịp, không những cho anh em giáo hữu mà cả cho người ngoài Công giáo. Các vị phụ trách Công giáo tiến hành cũng phải lấy thông cáo này làm đề tài học tập cho các hội đoàn trong các buổi họp và các khóa huấn luyện.

*Làm tại Đà Lạt, ngày 14 tháng 6 năm 1965*

## **QUYẾT NGHỊ VỀ LỄ NGHI TÔN KÍNH ÔNG BÀ TỔ TIÊN**

"Để đồng bào lương dân dễ dàng chấp nhận Tin Mừng, hội nghị nhận định: Những cử chỉ thái độ, lễ nghi (sau này) có tính cách thực tiễn sự xã giao để tỏ lòng hiếu thảo, tôn kính và tưởng niệm các Tổ Tiên và các bậc anh hùng liệt sĩ, nên được thi hành và tham dự cách chủ động" (Thông cáo Hội Đồng Giám Mục Việt Nam 14.06.1974).

### **Quyết nghị về Lễ nghi tôn kính Ông Bà Tổ Tiên**

Chúng tôi, các Giám mục chủ tọa khóa hội thảo VII về Truyền Bá Phúc Âm toàn quốc, tại Nha Trang ngày 12-14 tháng 11 năm 1974, đồng chấp thuận cho phổ biến việc thi hành trong toàn quốc, những quyết nghị của Ủy Ban Giám mục về Truyền Bá Phúc Âm ngày 14.6.1965, về các lễ nghi tôn kính Ông Bà tổ tiên, như sau:

"Để đồng bào lương dân dễ dàng chấp nhận Tin Mừng, hội nghị nhận định: Những cử chỉ thái độ, lễ nghi (sau này) có tính cách thực tiễn sự xã giao để tỏ lòng hiếu thảo, tôn kính và tưởng niệm các Tổ Tiên và các bậc anh hùng liệt sĩ, nên được thi hành và tham dự cách chủ động" (Thông cáo Hội Đồng Giám Mục Việt Nam 14.06.1974).

1. Bàn thờ gia tiên để kính nhớ Ông Bà Tổ tiên được đặt dưới bàn thờ Chúa trong gia đình, miễn là trên bàn thờ không bày biện điều gì mê tín dị đoan, như hồn bạch.

2. Việc đốt nhang hương, đèn nến trên bàn thờ gia tiên và vái lạy trước bàn thờ, giường thờ Tổ tiên, là những cử chỉ thái độ hiếu thảo tôn kính, được phép làm.

3. Ngày giỗ cũng là ngày "kỵ nhật" được "cúng giỗ" trong gia đình theo phong tục địa phương miền là loại bỏ những gì là dị đoan mê tín, như đốt vàng mã, và giảm thiểu cùng canh cải những lễ vật biểu dương đúng ý nghĩa thành kính biết ơn Ông Bà, như dâng hoa trái, hương đèn.

4. Trong hôn lễ, dâu rể được làm "Lễ Tổ, Lễ Gia Tiên" trước bàn thờ, giường thờ Tổ tiên, vì đó là nghi lễ tỏ lòng biết ơn, hiếu kính trình diện với Ông Bà.

5. Trong tang lễ được vái lạy trước thi hài người quá cố, đốt hương vái theo phong tục địa phương để tỏ lòng cung kính người đã khuất cũng như Giáo Hội cho đốt nến, xông hương nghiêng mình trước thi hài người quá cố.

6. Được tham dự nghi lễ tôn kính vị thành hoàng quen gọi là phúc thần tại đình làng, để tỏ lòng cung kính biết ơn những vị mà theo lịch sử đã có công với dân tộc hoặc là ân nhân của dân làng, chứ không phải là mê tín như đối với các "yêu thần, tà thần".

Trong trường hợp thi hành các việc trên đây sợ có sự hiểu lầm nên khéo léo giải thích qua những lời phân ưu khích lệ, thông cảm... Đối với giáo dân, cần phải giải thích cho hiểu việc tôn kính Tổ tiên và các vị anh hùng liệt sĩ theo phong tục địa phương, là một nghĩa vụ hiếu thảo của đạo làm con cháu, chứ không phải là những việc tôn kính liên quan đến tín ngưỡng, vì chính Chúa cũng truyền phải "thảo kính cha mẹ", đó là giới răn sau việc thờ phượng Thiên Chúa.

*Tại Nha Trang, ngày 14.11.1974*

Ký tên:

- Philipê Nguyễn Kim Điền, TGM Huế
- Giuse Trần Văn Thiện, GM Mỹ Tho
- Giacôbê Nguyễn Văn Mậu, GM Vĩnh Long
- Giacôbê Nguyễn Ngọc Quang, GM Cần Thơ
- Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận, GM Nha Trang- Phêrô Nguyễn Huy Mai, GM Ban Mê Thuột
- Phaolô Huỳnh Đông Các, GM Quy Nhơn

# Tân Phúc Âm hóa đời sống cộng đoàn

**Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy**

HỘI THỪA SAI VIỆT NAM

*Kỳ 3*

## CHƯƠNG II

# TÂN PHÚC ÂM HÓA ĐỜI SỐNG CỘNG ĐOÀN

## I. CÁC MỐI TƯƠNG QUAN VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG CỘNG ĐOÀN

### 1. Các mối tương quan.



Cộng đoàn phải xây dựng một mối tương quan đồng cảm với các thành viên. Thương hại là khinh bỉ những người đang gặp khó khăn; đồng cảm không chỉ là nhìn đến những người đang gặp khó khăn thôi, mà còn nhìn đến cả những người gây rắc

rối nữa. Đồng cảm tự nó là một tiến trình chữa lành (Mt 11, 28). Tình yêu thương huynh đệ lớn mạnh nhờ biết quan tâm tới tha nhân, nhờ việc truyền thông đích thật, nhờ tôn trọng sự độc lập của người khác và biết diễn tả tình yêu sâu sắc ta dành cho họ.

Các mối tương quan rất quan trọng trong việc đào tạo con người. Đây là kế hoạch của Thiên Chúa đối với các mối tương quan? Thiên Chúa tạo dựng con người và ban cho họ quyền thống trị trên các thọ tạo khác (St 1, 27-28). Cuộc sống chúng ta tùy thuộc rất nhiều vào sự đón nhận, săn sóc, và các mối tương quan ấm cúng. Những kết quả nghiên cứu cho thấy rằng một trẻ em nào đó có thể trở nên dị dạng, méo mó và thậm chí chết nữa, nếu người ta cắt đứt mọi tương quan với nó. Thiên Chúa tạo nên con người để họ được yêu thương và tạo nên các sự vật cho con người sử dụng; nhưng ta thường làm đảo lộn trật tự ấy.



Khi trẻ em không được yêu thương, có thể chúng sẽ bắt đầu ăn cắp. Khi những người lớn cảm thấy mình không được yêu thương, họ sẽ đi mua sắm các vật đắt tiền, và chìm mình vào trong các việc hời hợt bên ngoài. Họ cảm thấy thoải mái khi được trả giá cao. Khi hình ảnh về chính mình bị các mối tương quan phá vỡ, họ sẽ tìm cách bù trừ bằng việc mua sắm các thứ đắt tiền. Đây chỉ là những thứ thay thế. Điều gì sẽ xảy ra khi ta yêu các sự vật không thể đáp trả lại tình yêu của ta? Ta sẽ bực bội. Mỗi khi ta yêu một vật không tương xứng nào đó, ta sẽ bực bội. Chỉ khi yêu người, ta mới có được một cuộc gặp gỡ giữa người với người, một sự cho và nhận.

Điều răn thứ nhất của Thiên Chúa là *"Hãy yêu mến Đức Chúa là Thiên Chúa của người, hết lòng, hết sức, hết linh hồn, hết trí khôn người"* (Đnl 6, 4; Mc 12, 30), và điều răn thứ hai là *"Hãy yêu thương đồng loại như chính mình người"* (Lc 19, 18; Mc 12, 31). Ta thường yêu các sự vật hơn con người. Vì thế, nhiều người sợ không dám yêu, vì họ sợ bị loại bỏ. Ta cố thay thế sự loại bỏ này bằng các sự vật bởi các sự vật ấy không làm khổ ta; cũng không đòi hỏi nhiều như yêu chó, yêu cây cối, xe cộ, tivi cách quá đáng.

Trong xã hội hiện nay khuynh hướng muốn sử dụng con người đang rất mạnh. Đức Kitô coi trọng con người và các mối tương quan của họ. Theo não trạng hiện đại, thì con người ít quan trọng hơn công việc họ làm. Thời gian và các cơ chế quan trọng hơn con người. Nhưng ta phải yêu thương những người trong cộng đoàn của ta. Họ chỉ phần nộ khi bị lạm dụng, bị đả thương. Khi ta sử dụng con người, ta đang nuôi dưỡng một tiến trình tha hóa, một sự hủy diệt và chia cắt. Khi ta tìm kiếm yêu thương, ta sẽ làm cho tiến trình ấy nhẹ bớt đi, vì khi ấy ta sử dụng những người đang yêu thương ta. Khi ta thường xuyên sử dụng họ, chắc chắn họ sẽ tìm cách xa lánh ta. Mối tương quan đích thật chỉ được xây dựng trên tình yêu và sự tin tưởng đích thật.

Cộng đoàn phải bao gồm sự truyền thông và các mối tương quan. Ta cần phải có một tương quan yêu thương với chính mình, với Thiên Chúa và với tha nhân. Khi ta bị tước mất mối tương quan ấy, đau khổ chắc chắn sẽ tràn vào trong đời ta.<sup>1</sup>

<sup>1</sup> Charles Serrao, OCD, *Biện phân ơn gọi tu trì*, trg..80-81

## 2. Các hiện tượng cộng đoàn: 12 loại.

Charles Serrao đã khai triển 12 típ tương quan trong việc sống cộng đoàn. Sự phân chia này chỉ là một cố gắng làm sáng tỏ hơn vấn đề này thôi. Có lẽ ta không tìm được những phân biệt rõ ràng như thế trong cộng đoàn. Nhưng ta cũng có thể tìm được hai hoặc hơn hai trong số các típ tương quan này trong một cộng đoàn nào đó.

**2.1. Môi tương quan đôi lập** - hai nhóm trong một cộng đoàn chống đối nhau. Đây là dấu chỉ của sự thiếu trưởng thành nơi các thành viên. Trong hoàn cảnh này, một số các cá nhân yếu hơn có thể dễ dàng bị lôi kéo vào một trong hai phe ấy. Trong trường hợp ấy, lợi ích của các nhóm thường không hòa hợp với lợi ích của cộng đoàn. Chỉ những người trưởng thành mới làm nên cộng đoàn được thôi.

**2.2. Môi tương quan đôi nghịch** - ở đây, tương quan giữa các thành viên luôn luôn được trang bị bằng những cuộc tấn công mĩa mai, không có tình yêu. Không ai muốn học điều gì nơi người khác cả. Mọi người đều chống lại nhau. Cộng đoàn trở thành nơi đầy căng thẳng và xung đột.

**2.3. Môi tương quan gây chiến** - người ta tập trung chú ý vào quyền lợi đang bị tranh chấp, họ không có khuynh hướng chiến thắng mà là loại trừ. Mỗi tương quan này có tính phá hủy ngay trong bản chất của nó.

**2.4. Môi tương quan băng nhóm** - có nhiều kênh truyền thông khác nhau nhưng không có cái gì chung cả. Mọi sự đều là vì "bạn tôi", vì "nhóm của tôi", và "dự án của chúng tôi". Đó là một khẩu hiệu không có tính gia đình chút nào và rất nên tránh.

**2.5. Môi tương quan độc quyền** - một thành viên nào đó của cộng đoàn có thể độc quyền trên người này hoặc người khác của cộng đoàn nhờ thái độ cha chú (họ là "các vị chúa biết hết mọi sự của tôi" và muốn bảo vệ tôi), hoặc nhờ thái độ biến người khác thành dụng cụ (sử dụng người khác cho những lợi ích của riêng mình).

**2.6. Môi tương quan cô lập và thiếu tính xã hội** - trong loại cộng đoàn này chỉ có im lặng và lạnh lùng thôi. Mỗi người chỉ biết tập trung vào mình, vào những vấn đề của mình, sợ cởi mở với

nhóm của mình; các thành viên thường trải qua kinh nghiệm của việc bị hất ra bên lề.

**2.7. Mỗi tương quan lạnh lùng** - chỉ biết chú ý đến một vấn đề nào đó chứ không biết để ý đến con người. Trong mỗi tương quan này không còn những tình cảm sâu đậm với nhau nữa mà chỉ còn liên lạc hỏi tại sao trả lời vậy thôi. Con người bị bỏ quên, và luôn luôn có những nghi kỵ và sợ hãi.

**2.8. Mỗi tương quan lãnh đạm** - ở đây, các thành viên trong cộng đoàn không hợp tác và không sống cho nhau. Họ vẫn có thể vâng nghe sự chỉ dẫn của các vị lãnh đạo nhưng lại hoàn toàn lạnh lùng với linh hoạt viên của cộng đoàn.

**2.9. Mỗi tương quan ổn định giả tạo** - một hay nhiều thành viên của cộng đoàn chỉ biết bám vào ý tưởng của riêng mình; họ trở nên thiếu khoan dung, cứng nhắc và chỉ thích chỉ trích thôi. Khi liên hệ với nhau, họ thường trả lời đúng, nhưng bao giờ cũng nói lời hai nghĩa.

**2.10. Mỗi tương quan hình tròn** - mỗi tương quan này tùy thuộc vai trò của mọi người trong cộng đoàn. Mỗi tương quan này xoay quanh các nhiệm vụ và các chức vụ trong cộng đoàn chứ không xoay quanh con người. Cộng đoàn này có thể rất hời hợt và thụ động về bản chất, tuy bề ngoài họ có thể dựng nên những khuôn mặt thật tốt.

**2.11. Mỗi tương quan giữa hai người** - đây là mỗi tương quan giữa "you-you", nghĩa là mỗi tương quan giữa hai người. Hai người gắn bó với nhau trong cộng đoàn. Đó là một nhóm nhỏ trong một nhóm lớn. Khi gặp những trường hợp này, ta có thể kết luận rằng cộng đoàn đang mất dần tác dụng.

**2.12. Mỗi tương quan của sự truyền thông và tương tác lý tưởng** - các thành viên đạt được một thái độ trưởng thành và một tính cách hoàn chỉnh nhờ gia đình và nhờ nền đào tạo tu trì. Sự tương tác của họ thì tự do và không hề có sợ hãi hoặc tự vệ.<sup>2</sup>

*(Còn tiếp)*

---

<sup>2</sup> Charles Serrao, OCD, sđd trg.83-85

## **TIN TỨC – SINH HOẠT**

### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 11/2014 CỦA TGP VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

#### **TỔNG GIÁO PHẬN**

**NHÀ THỜ TÂN ĐỊNH** (289 Hai Bà Trưng P.8, Q.3): Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần:

- Ngày 07/11. Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, GX Tân Thông, hạt Củ Chi - GP Phú Cường.**
- Ngày 14/11. Chủ tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phương, OP.**
- Ngày 21/11. Chủ tế: **LM Dòng Thánh Thể.**
- Ngày 28/11. Chủ tế: **LM Giuse Vũ Văn Quyên, GX Tân Định.**

#### **CÁC GIÁO HẠT**

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Chính Lộ (45/4N Điện Biên Phủ, P.15, Q. Bình Thạnh): Lúc 17g30, ngày 14/11 (thứ sáu). Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Văn Hành.**

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14 Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3): Lúc 17g, ngày 06/11 (thứ năm đầu tháng). Chủ tế: **LM Phanxicô Xaviê Nguyễn Ngọc Thu.**

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P.Tân Quý, Q.Tân Phú): Lúc 15 giờ, ngày 04/11 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ.**

- **HẠT HỒC MÔN:** Nhà thờ Tân Đông (8/10A ấp 4, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn): Lúc 15g00, ngày 08/11 (thứ bảy). Chủ tế: **LM Giuse Phạm Quốc Tuấn.**

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Bắc Dũng (748/2 Thống Nhất, P.15, Q.Gò Vấp): Lúc 17g00, ngày 06/11 (thứ năm đầu tháng). Chủ tế: **LM Giuse Trần Cao Thắng.**

Trước các thánh lễ có lần chuỗi Mân Côi và chuỗi Kinh Thương Xót.

## DANH SÁCH ÂN NHÂN GIÚP PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN THÁNG 9/2014

<b>HẠT THỦ THIÊM</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. Maria VŨ THỊ THẬT	Tân Lập
2. Maria NGUYỄN THỊ LIỆM	Tân Lập
3. L/h Phanxicô NGUYỄN VĂN ĐỊNH & L/h Phanxicô NGUYỄN VĂN ĐỘ L/h Phanxicô NGUYỄN THẾ HÙNG L/h Vinh Sơn NGUYỄN TẤN PHƯƠNG	Tân Lập
<b>HẠT XÓM MỚI</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. L/h Phanxicô Xaviê TRẦN THỦ & L/h Anna TRẦN THỊ BĂNG	Bắc Dũng
2. Đa Minh NGUYỄN VĂN QUANG	Thạch Đà
3. Anna NGÔ THỊ CƯƠNG	Thạch Đà
4. Phanxicô Xaviê NGUYỄN VĂN BẾN & Maria HOÀNG THỊ HẰNG	Thạch Đà
5. Maria PHẠM THỊ QUỲNH	Thạch Đà
6. Phêrô VŨ MINH ĐIẾP	Thạch Đà
7. Anna NGUYỄN THỊ VỆ	Thạch Đà
<b>HẠT HỒC MÔN</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. Giuse NGUYỄN ĐẶNG VŨ KHANG & Giuse NGUYỄN GIA PHÚC	Tân Mỹ
<b>ÂN NHÂN GIÚP PHÁT TRIỂN PT SÙNG KÍNH LCTX (giúp GX Tân Thông, hạt Củ Chi, GP Phú Cường)</b>	
1. G/đ Ông Anton Trung & Bà Maria Lan, hạt Tân Sơn Nhì.	1 tượng Chúa TX cao 2m7 (25.000.000\$)

<b>ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP BÁC ÁI – XÃ HỘI</b> <b>(giúp Quý cha- Quý sơ hưu)</b>	
1. Chị Maria LÊ THỊ THỊNH: 1.000.000\$	CD LCTX GX Phaolô 3, hạt Tân Định
2. Chị Maria NGUYỄN THỊ DIỄM THÚY: 200.000\$	CD LCTX GX Hợp An, hạt Xóm Mới

Ban Chấp Hành Cộng Đoàn LCTX TGP xin chân thành cảm ơn Quý Ân Nhân. Nguyên xin Thiên Chúa chúc lành và bảo bọc Quý Ân Nhân trong Lòng Thương Xót của Ngài.



### **HOẠT ĐỘNG BÁC ÁI CỦA CD LCTX GX BẾN CÁT, HẠT GÒ VẤP**

Ngày 21 /09 /2014, cộng đoàn LCTX GX Bến Cát, hạt Gò Vấp đã đến thăm và giúp đỡ cháu ĐẶNG BẢO NGỌC bị bệnh tắc ruột từ sơ sinh. Cháu Bảo Ngọc từ lúc sinh ra đã không có hậu môn và bộ phận sinh dục. Cháu cần phẫu thuật nhiều lần để tạo hậu môn và đưa bàng quang vào trong, vì hiện nay bàng quang cháu đang nằm phía ngoài. Rất cần sự trợ giúp của các mạnh thường quân.

Hiện cháu cùng ba mẹ đang ở thuê tại: 100/8 Nguyễn Văn Lượng, P.17, Q. Gò Vấp.

### **LỄ KÍNH LÒNG THƯƠNG XÓT ĐẦU TIÊN CỦA CD LCTX HẠT XÓM MỚI**

Trưa 2/10/2014, đông đảo Đoàn viên Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót (LCTX) hạt Xóm Mới đã tập trung về nhà thờ Hà Nội để tham dự thánh lễ kính LCTX do cha Đaminh Đình Ngọc Lễ - hạt trưởng kiêm linh hướng cộng đoàn LCTX cử hành. Đây là thánh lễ kính LCTX đầu tiên của hạt kể từ khi Ban chấp hành CD LCTX hạt tuyên hứa.

Trước thánh lễ, lúc 14g30, lần chuỗi Mối Khôi kính Đức Mẹ và 15g00 là giờ Kinh Thương xót.

Giảng về lễ kính LCTX - Chúa nhật II PS, cha Đaminh nói, cứng đầu như ông Tô-ma nhưng khi Chúa hiện ra để chúc bình an cho ông, trái tim chai đá của ông đã biến thành trái tim thịt mềm nhũn. Bài đọc II cho thấy chúng ta là những đứa con hư hỏng, nhưng do lượng hải hà của Chúa, chúng ta vẫn được thừa hưởng gia nghiệp Người để lại. Thử hỏi, nếu chúng ta có đứa con bất hiếu ngỗ nghịch, chúng ta có dám để lại gia tài cho chúng không? Bài đọc I diễn tả sự đoàn kết thương yêu nhau thuở Giáo Hội sơ khai: mọi người san sẻ mọi thứ mình có cho nhau để người giàu không thừa mà người nghèo không thiếu; thật đúng với nguyên mẫu mà những người Xã Hội đã tưởng tượng nên... Chúng ta giữ đạo không vì sợ Chúa hay sợ hỏa ngục nhưng giữ đạo vì Lòng Thương Xót của Chúa, vì tình thương thì không có oán hận, trả thù. Dù chúng ta có bỏ Chúa, Chúa không hề bỏ chúng ta, nhưng chúng ta không được ỷ nại vào Chúa mà phải chịu trách nhiệm về sự lựa chọn của mình. Khi đọc kinh TX, chúng ta suy gẫm và khám phá về LXT của Chúa, vững tin vào quyền năng của Người. Những người mẹ không hề biết lo cho riêng mình nhưng luôn nhường nhịn san sẻ hết mọi món ngon cho con, suy điều đó ta mới hiểu tình Chúa thương ta đến ngần nào. Điều gì đẹp lòng Chúa cứ mạnh dạn làm chứ đừng chạy theo lối sống tôn sùng vật chất, lối sống ích kỷ, tư lợi ngày nay. Anh chị em không cô độc nhưng sống cộng đoàn với nhau để chia sẻ với nhau những vui buồn. Chúng ta còn có người Cha trên trời và người anh cả - là Chúa Giê-su hết dạ yêu thương chúng ta. Noi gương thánh Tê-rê-sa Hải Đồng Giê-su mà Giáo Hội mừng kính hôm qua, chúng ta tập sống đơn sơ, tín thác và dâng hết cuộc đời mình cho Chúa...

Trong khi đọc các lời nguyện và giảng lễ, giọng cha Đaminh nhiều lúc chùng xuống vì xúc động.

Trước khi cha ban Phép lành cuối lễ, thay mặt cho cộng đoàn phụng vụ, ông trưởng cộng đoàn LTXC hạt Xóm Mới đã gửi đến cha những lời cảm ơn chân thành nhất.

**Anton Le Tan**



DIỄN ĐÀN

# Nghĩa tử là nghĩa tận

TRÂM THIÊN THU

**R.I.P. – Requiescat in Pace – Xin cho các Linh hồn được nghỉ yên!**

Câu nguyện cho các linh hồn là trách nhiệm liên đới Kitô giáo. Đó cũng là tính hiệp nhất của cả ba Giáo hội: Giáo hội Khải hoàn (chư thánh), Giáo hội Đau khổ (các linh hồn nơi Luyện hình, chắc chắn sẽ làm thánh), và Giáo hội Chiến đấu (những người còn tại thế). Theo truyền thống tốt lành của Giáo hội Công giáo, tháng Mười Một là tháng đặc biệt cầu cho các linh hồn. Dĩ nhiên, chúng ta phải cầu nguyện cho các linh hồn hàng ngày, chứ không chỉ trong tháng Mười Một.

**Đ**ây là mong muốn "không giống ai" của Thánh Lm Don Bosco: "**Da mihi animas, coetera tolle** – xin cho tôi các linh hồn, còn mọi sự khác cứ lấy đi". Thánh nhân đã cảm nhận rất sâu sắc nên mới mong ước như vậy. Chính Chúa Giêsu cũng đề cập tầm quan trọng của việc cứu các linh hồn khi Ngài nói với Thánh nữ Faustina: "*Đừng sợ, hỡi ái nữ bé nhỏ, con không đơn độc đâu. Hãy chiến đấu can trường, vì tay Ta luôn nâng đỡ con. Hãy chiến đấu vì phần rỗi các linh hồn, khuyến khích họ*



*tin vào Lòng Thương Xót của Ta, vì đó là **nhệm vụ** của con ở đời này và đời sau" (Nhật Ký, số 1452).*

Sinh ký, tử quy. Sống gửi, thác về. Đó là quy luật muôn thuở. Kể cũng lạ, người đời mà cũng nói "tử quy – thác về". Phải chăng người ta cũng "mơ hồ" nhìn nhận "chết là đi về" một cõi vĩnh hằng? Động từ



"về" là nói tới việc di chuyển đến "nhà mình", chí ít cũng là một nơi "thân quen". Không ai nói "về" một nơi xa lạ hoặc nơi mình không thích. Tháng Mười Một cũng có thể coi là một Mùa Vọng khác và một Mùa Chay khác: Sám hối. Thiết nghĩ, dù có đức tin hay không, đó vẫn là "sự tiền định" – dù người vô tín ngưỡng (hoặc vô thần) hoặc những loại tôn giáo "phi đức tin" (non- hoặc no-) cho đó là "vô lý" hoặc "vô nghĩa", người có "niềm tin" khác nói đó là "vòng luân hồi". Ngày nay, điều đó có vô nghĩa với người có niềm tin? (Ở đây muốn nói **niềm tin chính đáng**, không nói niềm tin lệch lạc). Tháng Mười Một nhắc nhớ về Sự Chết, phạm nhân cần phải sám hối để được cứu độ.

Càng sống lâu, người ta càng có "cơ hội" thấy những người khác "ra đi không hẹn trở lại" và tham dự nhiều đám tang. Dù giàu hay nghèo, dù sang hay hèn, dù giỏi hay dốt,... ai cũng buông xuôi đôi bàn tay trắng! Đó là những dịp nhắc chúng ta nhớ lại quy luật Thiên Chúa đã tiền định từ ngàn xưa: "*Người là bụi đất, và sẽ trở về với bụi đất*" (St 3:19). Cho sống hay bắt chết là quyền của Đấng Tạo Hóa: "*Chúa lấy sinh khí lại, là*

*chúng tắt thở ngay, mà trở về cát bụi*" (Tv 104:29).

"Thời giờ thấm thoát thoi đưa, nó đi đi mất chẳng chờ đợi ai". Ca dao Việt Nam đã ví von như vậy. Thời gian qua mau thì đời người cũng mau qua. Mới sinh ra mà đã mau về già: "*Tính tuổi thọ trong ngoài **bảy chục, mạnh giỏi chẳng là được tám mươi, mà phần lớn chỉ là gian lao khổ nhọc, cuộc đời thấm thoát, chúng con đã khuất rồi***" (Tv 90:10). Khi tư tưởng chín muồi thì thân xác rã rời. Đó là nghịch-lý-thuận, hoặc có thể coi là một dạng "tỷ lệ nghịch" – cái này tăng, cái kia giảm.

Kiếp người mong manh là thế, không có lý do gì để mà chúng ta "hành hạ" nhau, ghen ghét nhau, thù hận nhau, hoặc không tha thứ cho nhau. Thật khó hiểu khi có những người vẫn kèn cựa nhau từng chút, kể cả những điều nhỏ nhoi nhất. Kinh Thánh đặt vấn đề: "*Nếu Chúa chấp tội, nào ai rồi được?*" (Tv 130:3). Một câu hỏi nhỏ nhẹ mà gây "nhức đầu" lắm!

Khi bị người khác ghét, nếu xét theo lương tâm ngay thẳng mà thấy mình không sai trái, về phương diện bản tính nhân loại, mới đầu chúng ta có thể cảm thấy buồn, nhưng rồi chúng ta



sẽ cảm thấy thanh thản vì được nên giống Đức Kitô. Chính kẻ thù lại cũng là ân nhân đấy, vì nhờ họ ghét mà mình hoàn thiện theo ý Đức Kitô. Vậy là chúng ta đang dần dần nên thánh đấy. Thật chí lý khi Chúa Giêsu bảo chúng ta “yêu kẻ thù, cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi mình, và làm ơn cho kẻ ghét” (Mt 5:44; Lc 6:27; Lc 6:35).

Rồi tất cả sẽ qua, cuộc đời này chẳng là chi cả, càng thu vén, càng nuôi tiếc, càng tự dày vò mình: *“Kiếp phù sinh, tháng ngày vẫn vội, tươi thắm như cỏ nội hoa đồng, một cơn gió thoảng là xong, chốn xưa mình ở cũng không biết mình”* (Tv 103:15-16). Nhưng thật may, các Kitô hữu có một chỗ vĩnh cư: Thiên Đàng, nơi có Thiên Chúa Ba Ngôi, Đức Maria, Đức Giuse, chư thần và chư thánh. Đại Gia Đình này mãi mãi hợp xướng liên khúc Yêu Thương và Cảm Tạ. Tuyệt vời biết bao!

Nếu cuộc sống là “vòng luân hồi”, chúng ta chẳng cần cố gắng chịu khổ chi cho cực thân, cứ hưởng thụ và xả láng, tức là không cần “vác thập giá”. Tại sao? Vì chết một cuộc đời này thì chúng ta lại có kiếp sống khác, dù kiếp khác có thể là một con vật, thậm chí chỉ là kiếp phù

dung. Nghĩa là được “chuyển kiếp”, sống lại lần nữa rồi tái sống lại lần nữa. Chẳng có gì phải lo sợ! Thế nhưng không phải vậy đâu, người ta chỉ có một kiếp sống thôi. Kiếp sau là đời đời, một là huy hoàng, hai là khốn nạn. Đôi nơi cách biệt, người bên này không thể qua bên kia, hoặc ngược lại (x. Lc 16:19-31), đó là điều Tổ phụ Áp-ra-ham đã xác định trong dụ ngôn “Phú hộ và Ladarô”. Vì thế mà người ta mới phải cố gắng sống tốt để trường sinh bất tử trên Thiên Quốc.

Thời Cựu ước, ông Cô-he-lét đã nhận xét: *“Phù vân, quả là phù vân. Phù vân, quả là phù vân. Tất cả chỉ là phù vân. Lợi lộc gì đâu khi con người phải chịu đựng bao gian lao vất vả dưới ánh nắng mặt trời? Thế hệ này đi, thế hệ kia đến, nhưng trái đất mãi mãi trường tồn. Mặt trời mọc rồi lặn; mặt trời vội vã ngã xuống nơi nó đã mọc lên. Gió thổi xuống phía nam, rồi xoay về phía bắc: gió xoay lui xoay tới rồi gió đi; gió trở qua trở lại lòng vòng. Mọi khúc sông đều xuôi ra biển, nhưng biển cũng chẳng đầy. Sông chảy tới đâu thì từ đó sông lại tiếp tục. Chuyện gì cũng nhàm chán, chẳng thể nói gì hơn. Mắt có nhìn bao nhiêu cũng chẳng thấy*

gì lạ, tai có nghe đến mấy cũng chẳng thấy gì mới. Điều đã có, rồi ra sẽ có, chuyện đã làm, rồi lại sẽ làm ra: **dưới ánh mặt trời, nào có chi mới lạ?**" (Gv 1:2-9). Chẳng có gì bền vững, cái gì cũng chỉ có "một thời" mà thôi (x. Gv 3:1-8).

Kiếp người đầy gian truân, đời người tưởng dài mà ngắn: "Con người khác chi hơi thở, vùn vụt tuổi đời tựa bóng câu" (Tv 144:4). Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã từng thắc mắc về thân phận con người: "Hạt bụi nào hóa kiếp thân tôi, để một mai tôi về làm cát bụi..." (Cát Bụi). Ông không là Kitô hữu, nhưng nhân sinh quan và ý thức hệ của ông rất gần với Công giáo.

Trong ca khúc "Một Mai Em Đi", Nhạc sĩ Trường Sa viết: "Một mai xa nhau **xin nhớ cho nhau nụ cười**, cho cuộc tình người hẹn hò nhau đến kiếp mai. **Đừng hận nhau nữa**, lệ nào em khóc cho đầy, tình đã mù theo sương khói, theo cơn gió lùa tả tơi".

Sự xa nhau là chuyện của hai người yêu nhau về tình cảm nam nữ. Ở đây chúng ta không bàn về chuyện đó, mà nói về "sự xa nhau" giữa con người với con người, tức là sự chết. Đại từ "em" ở đây không hẳn là ngôi

thứ hai số ít, mà có thể là bất kỳ ai. Và người ta thường nói: "Nghĩa tử là nghĩa tận". Có ý nói rằng, dù có giận ghét nhau tới đâu thì người ta cũng sẵn sàng tha thứ cho nhau khi đứng giữa làn ranh Sinh – Tử, đối diện với Tử thần.

"Một mai em đi ngày tháng bơ vơ giận hờn, **nhớ về tình người** buồn như con nước đã vơi. Lời nào gian dối để người đã lỡ một giờ, một đêm nào em đã lỡ buông tay ngậm ngùi xót xa". Gần nhau thì coi thường nhau, có yêu thương thì đôi khi cũng chỉ là môi miệng, léo mép. Khi "xa nhau" rồi mới thấy thương tiếc, yêu thương, muốn nói lời xin lỗi mà không còn kịp nữa rồi. Người "ra đi" có thể còn buồn hoặc không, nhưng chắc hẳn người ở lại sẽ buồn nhiều, thậm chí còn bị lương tâm cắn rứt khôn nguôi!

Câu kết của ca khúc "Một Mai Em Đi" thật là thấm thía: "Đời vui không mấy, niềm đau đã chín kiếp người, lòng đâu phụ nhau thêm nữa, khi mai không còn có nhau". Vâng, nghĩa tử là nghĩa tận, đừng phụ lòng nhau nữa. Và như vậy, chắc hẳn không ai lại nở khép lòng lại với nhau, mà sẽ sẵn sàng tha thứ cho nhau mọi thứ – cả tinh thần lẫn vật chất.



Nghĩa tử là nghĩa tận. Chúng ta cũng nên “tập chết” hàng ngày. Hãy yêu thương và tha thứ, kéo không còn cơ hội. Đừng “Hận Tình” (ca khúc của Nhạc sĩ Anh Bằng và Mạc Phong

chứng là Chúa Giêsu đã đổ đến giọt máu và nước cuối cùng (Ga 19:34). Đặc biệt là Thiên Chúa rất muốn chúng ta được hạnh phúc bên Ngài mãi mãi. Thật là mầu nhiệm quá!



Linh) mà thắt mắc với nhau: "Nếu mai anh (em) chết em (anh) có buồn không? Sao em (anh) không đến khi anh (em) còn sống? Lỡ mai anh (em) chết em (anh) khóc nhiều không. Anh (em) xin bia đá ghi tên người sống". Sự muộn màng luôn đồng nghĩa với sự nuối tiếc!

Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc, mọi việc đều có thời (Gv 3:1-8). Vâng, tất cả chỉ là phù vân, chẳng có gì bền vững, chỉ có Thiên Chúa là Đấng vạn đại trường tồn (Tv 102:25). Con người chẳng là chi, vậy mà Thiên Chúa vẫn cần biết đến (x. Tv 144:3). Và còn hơn thế nữa, Ngài yêu thương chúng ta đến cùng (Ga 13:1), làm ngơ mọi tội lỗi tày trời của chúng ta, bằng

Tháng Mười Một, Giáo hội mời gọi chúng ta: "**Oremus pro Defunctis** – Xin cầu cho các linh hồn". Cầu cho người mà lại có lợi cho mình: "*Chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân*" (Thánh Phanxicô Assisi). Tháng cầu hồn phủ đầy màu

tím rìm, khói buồn lan tỏa, nghi ngút nén nhang thương nhớ, đặc biệt là chúng ta ghi nhớ lời Thánh Vịnh: "*Dù sống trong danh vọng, con người cũng không thể trường tồn; thật nó chẳng khác chi con vật một ngày kia phải chết*" (Tv 49:13).

Trong ca khúc "Nửa Hồn Thương Đau", Nhạc sĩ Phạm Đình Chương tâm sự: "*Nhắm mắt chỉ thấy một chân trời tím ngắt... Ôi những người khóc lẻ loi một mình...!*". Nỗi cô đơn lớn quá! Ở đây chúng ta hiểu nghĩa "tím" và "lẻ loi" theo định hướng Kitô giáo, chứ không hiểu theo nghĩa "đời thường". Vâng, một trong các nghĩa "cô đơn" đó là nghĩa cô đơn của em Phạm Thị Nhung và gia đình em Nhung. Đó là ai???

Em Phạm Thị Nhung là học sinh lớp Ba, con nhà nghèo, 10 tuổi, học sinh Trường tiểu học Nguyễn Đức Bồng (xã Đức Bồng, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh). Em bị bệnh tim bẩm sinh, vì nhà nghèo nên phải nhịn đói buổi sáng để đến trường. Em chết vì ĐÓI lúc 10 giờ ngày 25-9-2014. Em có là Kitô hữu hay không, đó không là vấn đề, vấn đề là **có phần TỘI của chúng ta liên quan trong cái chết của em**, vì chúng ta cứ leo lên bảo "xóa đói, giảm nghèo", nhưng chúng ta đã "giảm" được gì và "xóa" được gì, chúng ta có làm được gì thực tế chưa? Hay chỉ theo "bề nổi" để vinh danh mình? Thậm chí, ngay khi chúng ta đi làm từ thiện, có vẻ chúng ta vẫn trọng "bề ngoài" (để đăng báo, để đưa tin,...) hơn là yêu mến thật lòng. Có oan không??? Ai có thể biện hộ cho cái chết của bé Nhung? Chúng ta trả lời với Chúa như thế nào đây??? Vâng, lạy Chúa, **lỗi tại con mọi đàng**. Con xin lỗi Chúa!

Tháng Mười Một là tháng của... Sự Chết. Ngoài Thiên Chúa, chắc hẳn không ai có thể biết ngày giờ chết. Thế mà có người được Thiên Chúa cho biết ngày giờ chết. Đó là Gioan, qua đời năm 1501, một nông dân

chính hiệu, chỉ là "người làm vườn" thôi, và tới nay cũng chỉ mới được Giáo hội tôn phong là Tôi Tớ Chúa, nhưng ngài đã được ơn biết trước giờ đối diện với Tử Thần.

Ngài sinh trưởng trong một gia đình nghèo ở Bồ Đào Nha. Mồ côi sớm, chính ngài phải **đi ăn xin** vài năm để sống. Sau khi có việc làm ở Tây Ban Nha là chăn chiên, **ngài chia sẻ phần thu nhập ít ỏi của mình với những người nghèo khổ hơn mình**. Người khác nhìn thấy thế chắc hẳn cho ngài là "đồ khùng", nghèo mà còn "chảnh". Một hôm, hai tu sĩ dòng Phanxicô gặp Gioan trên đường đi, trong khi nói chuyện, hai tu sĩ này thấy quý mến một con người **đơn giản** và mời Gioan đến làm việc tại tu viện của họ ở Salamanca. Gioan chấp nhận và được phân công **làm vườn**. Một thời gian sau, Gioan đã nhập dòng Phanxicô, sống cuộc đời chiêm niệm, ăn chay, giúp đỡ người nghèo, và dành thời gian ban đêm để cầu nguyện. Vì công việc của ngài là làm vườn và chăm sóc hoa để cắm trên bàn thờ, ngài nổi tiếng với danh xưng "người làm vườn".

Thiên Chúa ban cho Gioan có **biệt tài nói tiên tri** và **biết rõ**

**tâm hồn người khác.** Các nhân vật quan trọng, kể cả các hoàng tử, cũng đến với ngài để xin lời khuyên. Ngài là người **khiêm nhường** và **tuyệt đối vâng lời.** Ngài **yêu thương cả những người muốn chống đối ngài.** Lời khuyên của ngài là **tha thứ** vì **đó là hành động đẹp lòng Chúa nhất.** Ngài đã **tiên báo** đúng ngày ngài qua đời: 11-1-1501.

Ai là người lớn nhất trong Nước Trời? Đó là người có **cách sống đơn sơ như trẻ em** (Mt 18:1-5; Mc 9:33-37; Lc 9:46-48). Theo nghĩa "lớn" – thậm chí là vĩ đại – của Chúa Giêsu, người lớn **KHÔNG** là người cao niên, quyền thế, giỏi giang, giàu có,... Thánh nữ Teresa học chẳng bằng ai, tu chẳng bao lâu, làm chẳng được việc gì lớn, thế mà Giáo hội tôn vinh là Tiến sĩ nhờ bí quyết "Con Đường Thơ

Ấu". Còn chúng ta, đủ loại bằng cấp, quyền cao chức trọng, tiền rủng rập, uy tín nhiều,... để làm gì? Vấn đề quan trọng là chúng ta có Bằng Cấp Bác Ái (mến Chúa, yêu người) hay không. Mỗi người phải tự trả lời!

Nghĩa tử là nghĩa tận – với Thiên Chúa, với tha nhân và với chính mình!

**Lạy Thiên Chúa giàu lòng thương xót, xin thương tha thứ hình phạt cho các linh hồn và sớm cho các ngài về hưởng Tôn Nhan Chúa muôn đời. Xin giúp chúng con biết cố gắng sống cho trọn ba đức đối thân và các nhân đức đối nhân. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Đấng cứu độ chúng con. Amen.**

*Mùa Cầu Hồn – 2014*

## ĐÍNH CHÍNH

Trong TLHT số tháng 10/2014, có sự sai sót về địa điểm cử hành thánh lễ kính LCTX hạt Tân Định như sau:

Nhà nguyện Đắc Lộ (hạt Tân Sơn Nhì, số 97 Trường Chinh, P.12, Q.Tân Bình). Xin sửa lại: **Nhà Nguyện Inhã số 171 Lý Chính Thắng, P.7, Q.3.**

Xin cáo lỗi cùng Quý độc giả.

# Biết ơn người đã khuất

**Inhaxiô Đặng Phúc Minh**

Ai trong chúng ta lại không có người thân đã khuất. Người thân đó có thể là ông bà, cha mẹ, chú bác, vợ chồng, anh em, con cháu, họ hàng hay bạn bè thân thiết...

Thỉnh thoảng ta nhớ lại hình bóng, lời nói, việc làm của người thân lúc sinh thời. Những điều đó như còn lưu truyền, phảng phất mãi đến hôm nay. Bởi lẽ, ông cha ta đã nói: "Cọp chết để da, người ta chết để tiếng". Hay: "Trăm năm bia đá thì mòn/ Ngàn năm bia miệng hãy còn trơ trơ".

Điều tưởng nhớ đó đem đến cho ta những bài học bổ ích trong cuộc sống này. Giúp ta biết điều nên làm, và điều không nên làm qua hệ quả những việc làm của người thân còn vang vọng để lại. Điều hay, điều tốt thì ta nên theo: "Cha mẹ hiền lành để đức cho con"; điều dở, điều xấu thì ta nên tránh: "Của phi nghĩa để ngoài sân, của phù vân để ngoài ngõ", và "Làm chi để tiếng về sau/ Ngàn năm ai có khen đâu Hoàng Sào" (Truyện Kiều, Nguyễn Du).

Điểm qua một vài phong tục, tập quán, nghi lễ thể hiện lòng biết ơn đối với tiền nhân, những người đã khuất trên quê hương ta.

Tục ngữ Việt Nam có câu: "Uống nước nhớ nguồn"; "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây". Đó là những lời dạy quý báu của tổ tiên để lại cho con cháu muôn đời sau. Như để làm gương sáng cho con cháu, ông cha ta đã thiết lập nên ngày giỗ tổ Hùng Vương mừng 10 tháng 3 Âm lịch hàng năm, hầu tưởng nhớ công ơn các vị vua sáng lập nên nước Văn Lang xưa kia cách nay 4000 năm, mà ngày nay là nước Việt Nam:

*"Dù ai đi ngược về xuôi.*

*Nhớ ngày giỗ tổ mừng mười tháng ba".*

Dù lịch sử các vua Hùng chỉ là truyền thuyết về khởi nguồn lịch sử của dân tộc Việt.

Để tưởng nhớ công ơn của tiền nhân ông bà, cha mẹ... còn có lễ Thanh Minh vào tháng 3 Âm lịch hàng năm. Thi hào Nguyễn Du



(1765-1820) trong truyện Kiều đã phác họa cảnh Thanh Minh như sau:

*"Ngày xuân con én đưa thoi  
Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi  
Cỏ non xanh tận chân trời  
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa  
Thanh Minh trong tiết tháng ba.  
Lễ là tảo mộ, hội là đạp thanh  
Gần xa nô nức yến anh  
Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân..."*

Ngoài ra còn có Lễ Vu Lan vào ngày 15 tháng 7 Âm lịch hàng năm. Anh em bên Phật Giáo còn gọi là mùa, hay tháng Vu Lan báo hiếu. Ta bắt gặp những vần thơ tác giả vô danh nói về công ơn trời bể của mẹ cha:

*"Đi khắp thế gian không ai tốt bằng mẹ.  
Gánh nặng cuộc đời không ai khổ bằng cha.  
Nước biển mênh mông không đong đầy tình mẹ  
Mây trời lồng lộng không phủ kín công cha...."*

*"Tần tảo sớm hôm mẹ nuôi con khôn lớn  
Mang cả tấm thân gầy cha che chở đời con.  
Ai còn mẹ xin đừng làm mẹ khóc.  
Đừng để buồn lên mắt mẹ ghen con".*

Về phía Giáo Hội Công giáo, trong 10 Điều Răn Chúa dạy chúng ta phải giữ, thì chỉ có 3 điều nói về thờ phượng Thiên Chúa, còn lại 7 điều nói đến nhiệm vụ của ta với anh em, trong đó Điều Răn thứ bốn dành riêng cho cha mẹ: "Thứ bốn thảo kính cha mẹ". Vì thế, Giáo Hội ngoài việc dạy ta cầu nguyện hàng ngày cho người đã khuất; xin lễ đọc kinh cầu nguyện kỷ niệm ngày người thân lìa đời; Giáo Hội Công giáo còn dành riêng ngày mừng 2 tết Âm lịch, và cả tháng 11 dương lịch hàng năm để cầu nguyện và tưởng nhớ đến ông bà cha mẹ, những người đã có công dưỡng dục sinh thành ra ta, nay đã khuất.



Kính nhớ ông bà tổ tiên, những người đã khuất là một nét văn hoá của nhân loại nói chung và của người Việt nói riêng đã có từ ngàn xưa. Tuy cách thực hiện mỗi miền, mỗi quốc gia có phần khác nhau. Tại Việt Nam, khi đến bất cứ gia đình nào, từ nông thôn đến thành thị, từ vùng núi xuống đồng bằng, từ giàu sang đến nghèo khó, đâu đâu ta cũng bắt gặp trong nhà dành một nơi trang trọng nhất như tủ thờ hay bàn thờ để tôn kính tổ tiên, ông bà, cha mẹ, những người đã khuất.

Từ những điều vừa nêu trên, chúng ta thấy rằng xã hội và tôn giáo đã có nhiều cố gắng thiết lập nên những lễ nghi, phong tục... để tỏ lòng biết ơn công đức của những người đã khuất. Đặc biệt là tưởng nhớ đến những người lúc sinh thời đã dành cả cuộc đời để hy sinh làm việc cho công ích xã hội. Công đức của họ đã đóng góp nhiều cho quốc gia, cho nhân loại ngày được phong phú hơn, văn minh hơn, cho xã hội tiến bộ, văn minh như ngày nay. Đó có thể là các nhà hoạt động xã hội, các nhà khoa học, các nhà truyền giáo, các văn sĩ, thi sĩ, bác sĩ, kỹ sư...

Thế giới mãi mãi ghi ơn những người đã có công lớn với nhân loại như: Louis Pasteur (1822-1895), người có công lớn trong việc tạo vaccine phòng ngừa bệnh chó dại... Khắp nơi trên thế giới đều có viện Pasteur. Cristoforo Colombo, còn gọi là Kha Luân Bố (1451-1506), người có công tìm ra lục địa Mỹ (12-10-1492). Ông được tưởng nhớ hàng năm trong ngày 12-10 (Columbus day), và biết bao các nhà khoa học, các danh nhân khác được biết đến trong cuốn tự điển danh nhân thế giới như: Archimède, Albert Einstein, Paraday, Alfred Nobel, Mahatma Gandhi, Martin Lutherking...

Dân tộc Việt Nam mãi ghi nhớ công ơn bao thế hệ cha anh đã lấy cả mạng sống mình để bảo vệ nền độc lập đất nước. Biết bao danh tướng, bao chiến sĩ đã hy sinh trong 1000 năm chống lại sự đô hộ của giặc Tàu, nhân dân ta mãi ghi ơn. Người dân Việt nhớ mãi bài tuyên ngôn độc lập hùng tráng đầu tiên trong lịch sử của dân tộc ta: "Nam Quốc sơn hà Nam Đế cư/ Tiệt nhiên định phận tại thiên thư/ Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm/ Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư" nghĩa là "Sông núi nước Nam vua nam ở/ Rành rành định phận tại sách trời/ Cớ sao lũ giặc sang xâm phạm/ Chúng bay sẽ bị đánh tơi bời" của danh tướng Lý Thường Kiệt (1019-1105);

làm sao người Việt Nam có thể quên công ơn của: Alexandre De Rhodes (1591- 1660) còn gọi là cha Đắc Lộ, người có công tạo ra chữ quốc ngữ cho nước ta. Chỉ với 24 chữ cái, mà mọi người có thể đọc thông viết thạo chữ quốc ngữ trong vài tháng, trong khi các chữ viết của các nước khác phải mất bao năm vẫn chưa đọc thông viết thạo được. Còn biết bao danh nhân khác như: Hai Bà Trưng, Nguyễn Trãi, Quang Trung, Lê Quý Đôn, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Trường Tộ... luôn được đất nước tưởng nhớ tôn vinh.

Về phía Giáo Hội Công giáo, những người có công lớn trong việc phục vụ con người với niềm tin sắt son nơi Thiên Chúa, đôi khi các Ngài đã sẵn sàng hy sinh mạng sống để thực hiện lý tưởng, niềm tin mà các Ngài đã theo đuổi. Những vị đó đã được Giáo Hội phong Thánh, được nhắc đến trong kinh cầu các thánh để tín hữu trên toàn cầu tôn kính và cầu nguyện như các Thánh Phêrô, Phaolô, Giacôbê, Giuse, Augustinô....

Giáo Hội Công giáo Việt Nam được ghi nhận: "Trong lịch sử Giáo hội Công giáo tại Việt Nam, ước tính đã có hàng trăm ngàn người đã tử vì đạo làm chứng cho đức tin Kitô giáo. Trong đó có 117 vị đã được Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II phong Thánh vào ngày 19 tháng 6 năm 1988, và Thánh Anrê Phú Yên được phong Chân phước vào ngày 5 tháng 3 năm 2000" (nguồn wikipedia).

Ta có thể nói rằng, để biết ơn tiền nhân, những người đã có công trong việc giúp cho xã hội loài người được phát triển và tiến bộ như ngày nay, cả tôn giáo lẫn xã hội đã có những cố gắng không ngừng lập ra những phong tục, nghi thức, nghi lễ để ghi công và tưởng nhớ đến người đã khuất.

Phần chúng ta, noi gương các vị tiền nhân, ta cố gắng sống đúng vai trò là con như những người con thảo đã khuất; sống đúng bổn phận và trách nhiệm của cha mẹ như các bậc cha mẹ đã làm gương sáng; sống đúng mẫu mực là ông bà như các bậc ông bà ta đã sống.

Sống đúng sứ mạng mà Chúa đã yêu thương trao phó cho ta trong cuộc sống trần gian này, vừa là quyền lợi vừa là bổn phận và cũng chính là điều kiện để ta được Chúa đón nhận về Nước hằng sống mai này.

# TRỞ VỀ

Thảo Lam - hạt Gia Định

**"Bao năm trôi qua hồn con lạc bước đi xa... Quên bao ơn Cha trầm kha bế đấm bao la...". Bài hát gợi nhớ đến thân phận mong manh, yếu đuối, dễ sa ngã của con người. Hãy mau trở về bên Chúa để có được cuộc sống vĩnh cửu.**

Chiều nay, sau giờ kinh Lòng Thương xót tại Giáo Xứ, anh chị em chúng tôi đến đọc kinh cho một người bệnh tại bệnh viện. Khi đến phòng bệnh nhân, như lời đã hẹn trước với gia đình, mẹ anh đón chúng tôi với nét mặt đầy vẻ lo lắng. Tôi giới thiệu anh chị em trong nhóm đọc kinh LCTX đến thăm, bà rất mừng và cảm động. Bà chia sẻ về người con mà bà hết mực yêu thương: Hùng là con trai đầu, ba đưa em kể rất chăm ngoan, học xong bậc trung học xin đi làm để giúp gia đình trong hoàn cảnh khó khăn, còn Hùng học hành dở dang, rồi lập gia đình. Trong công việc làm ăn, lúc nào cũng bận rộn, mãi đam mê cuộc sống hưởng thụ, dần dần quên Chúa, hơn 10 năm chưa xưng tội. Chiều hôm qua, Hùng đi làm về thì nói mệt, khó chịu. Đưa vào bệnh viện, sau khi xét nghiệm, bác sĩ nói phải mổ vì có khối u; nếu không mổ kịp khối u sẽ bị vỡ, nguy hiểm

đến tính mạng. Nhờ các anh chị cầu nguyện cho Hùng vượt qua nguy hiểm.

Tôi cầm tay Hùng: Em có sợ mổ? Hùng gật đầu nói sợ!

- Các anh chị đến thăm, cầu nguyện cho em, em có chịu không? Hùng đồng ý và nói khẽ cảm ơn.

Nhìn gương mặt em lộ rõ vẻ đau đớn, nhưng khi nói đến cầu nguyện, em như bừng sáng niềm hy vọng. Tôi nhẹ nhàng thuyết phục Hùng: để lời cầu nguyện của các anh chị và những ước muốn của em xin Chúa điều gì đó được Chúa nhậm lời thì tâm hồn em phải sạch tội, chị nghe nói hơn 10 năm em chưa xưng tội phải không? Hùng gật đầu. Tôi nói tiếp: gần bệnh viện có nhà thờ, chị mời cha đến cho em xưng tội nha? Em tỏ vẻ lưỡng lự. Tôi tiếp tục thuyết phục: Chị tin tất cả mọi sự Chúa đều thấu rõ, em đừng ngại. Chúa luôn thương



yêu chúng ta, nhất là những người tội lỗi thật lòng ăn năn sám hối trở về với Chúa. Em đừng lo, Chúa luôn dang rộng vòng tay đón chờ và tha thứ.

Như có Chúa Thánh Thần soi sáng, Hùng cảm nghiệm được tình Chúa nhân từ và xin được gặp cha. Tôi nói: em chuẩn bị xét mình, nhớ lại những lỗi lầm đã phạm, làm mất lòng Chúa. Hãy xưng thú hết mọi tội và thật lòng hoán cải, chắc chắn em sẽ được Chúa thương tha thứ, được giao hòa và còn được Chúa ban ơn bình an.

Chúng tôi làm dấu, đọc kinh cầu cho bệnh nhân và ba kinh Kính Mừng. Hùng cũng đọc theo rồi thình lặn xét mình, cầu nguyện...! Tạ ơn Chúa, Hùng đã được Chúa thương, can đảm xưng thú mọi tội lỗi mà từ trước đến nay do ma quỷ cám dỗ, dẫn dắt nên xa cách Chúa. Hôm nay em có được bình an, em bình tĩnh mà không sợ sệt gì, khi ngày mai bước lên bàn mổ. Hùng nói hoàn toàn phó thác mọi sự trong tay Chúa.

Theo lịch hẹn, em được đưa vào phòng mổ. Khi giải phẫu, khối u đã bị vỡ, vì phát hiện trễ quá, bác sĩ không làm gì được đành chịu thua.

Những ngày này, mặc dù rất đau đớn nhưng em vẫn bình

tĩnh, đọc kinh cầu xin Chúa đồng hành, giúp em đủ sức chịu đựng để đền bù phần nào tội lỗi. Em luôn thể hiện sự tin tưởng, tin thác vào Lòng Thương Xót của Chúa. Và sau đó ít ngày, em đã nhẹ nhàng ra đi theo Thánh ý Chúa.

Sự việc "trở về" của Hùng đã cho tôi hiểu thêm về Lòng Thương Xót của Chúa. Chúa đã không ban cho Hùng thoát khỏi cơn bệnh hiểm nghèo để kéo dài cuộc sống tạm bợ ở trần thế, nhưng Ngài đã chọn phần tốt nhất cho em, đó là cuộc sống vĩnh cửu trên trời. Trước khi ra đi, em đã được cơ hội để trở về với Chúa, và đây chính là Lòng Thương Xót hết sức vĩ đại và bao la của Chúa. Lịch sử Giáo hội cũng cho thấy rất nhiều tội nhân thực lòng ăn năn sám hối, tin tưởng vào tình yêu của Chúa, cuối cùng đã nên thánh như Augustino, Maria Madalêna...

Lạy Chúa Giêsu, xin cho con luôn biết nhìn lại từng ngày sống, sống theo lề luật Chúa truyền dạy mà Giáo Hội luôn nhắc nhớ qua những lần con tham dự Thánh Lễ, hay cầu nguyện. Xin Chúa nâng đỡ đời sống đức tin, gìn giữ và hướng dẫn bước con đi.

# Luyện Ngục

**Maria Mỹ Anh**

CD LCTX GX Hòa Bình

**N**gày xưa, lúc còn bé cùng bạn bè trong xóm chơi rông rảnh, trốn tìm..., chúng tôi hay hát “Thiên đàng, hỏa ngục hai bên. Ai khôn thì đại, ai dại thì khôn...”. Lúc đó chẳng đứa nào quan tâm đến thiên đàng, hỏa ngục làm gì. Lớn lên một chút, có khái niệm về thiên đàng, hỏa ngục được một chút, nhưng luyện ngục thì chịu thua. Về hỏi mẹ - Giáo lý viên đầu tiên - Mẹ cũng chịu. Tôi biết mẹ mình “trình độ Giáo lý kiêm Thần học” chưa đầy lá me, lấy đâu giải thích cho con bé hay hỏi linh tinh như tôi.

Khi tuổi càng cao, cũng “học đòi” đi học giáo lý chỗ này, chỗ nọ. Hỏi người này, kẻ kia thì đại khái luyện ngục là nơi đèn tội để chờ ngày được Chúa tha và cho lên thiên đàng.

Ở thiên đàng có bướm, có hoa, quanh năm là Mùa Xuân vĩnh cửu, con người sống thuận hòa với nhau và gặp gỡ Thiên Chúa. Còn hỏa ngục thì đầy tăm tối, lửa thiêu đốt suốt ngày đêm (lửa không bao giờ tắt), tiếng



rên xiết không ngừng, quý dữ đầu trâu mặt ngựa hăm he chặt đầu, lôi ruột (có hơi hóm của tín ngưỡng bạn) được vẽ minh họa trong các tranh ảnh khổ lớn ở những đền chùa... Sợ quá!!

Còn luyện ngục, mở tự điển thấy: Purgatory là nơi đau khổ. Hết!

Đau khổ có muôn hình vạn trạng. Mỗi người đau khổ khác nhau. Có những đau khổ không lối thoát, cho nên người ta tìm đến cái chết để mong thoát khổ đau. Nhưng chết, nếu may mắn

không xuống hỏa ngục thì vào nơi đau khổ tiếp tục là luyện Ngục (chắc chắn không ai đủ thanh sạch đi "đi- rét" lên thiên đàng bao giờ). Chúa ơi, biết đi đâu bây giờ cho hết khổ??

Không, dứt khoát Chúa không để ta tiếp tục chịu đau khổ nữa, cho nên bài đồng dao từ thuở bé đã đọc: thiên đàng, hỏa ngục hai bên. Thì chắc chắn luyện ngục sẽ ở giữa hai trạng thái đó? Ở đó, không đau khổ đến độ ta muốn giải thoát một lần nữa, mà sẽ là nơi để ta suy gẫm về tội lỗi của mình và chiêm nghiệm tình yêu của Thiên Chúa và của những người thân yêu còn sống. Hằng ngày, người thân cầu nguyện cho ta, xin Chúa tha thứ những lỗi lầm ta đã phạm và đền tội thay cho ta bằng những việc lành, phúc đức. Họ không quên ta, họ vẫn yêu ta...

Ở luyện ngục, ta sẽ không còn lo lắng cơm áo, gạo tiền, nhà ở, xe đi, địa vị, danh vọng, vợ chồng, con cái, đối nội, đối ngoại... tất tần tật mọi thứ đã xa lắm rồi, ở mãi trên dương gian. Người chết không lo cho kẻ sống nữa. Bây giờ, mới "rảnh rỗi" để suy nghĩ về mình và những gì ta đã làm, đã nói, đã chơi... Ta nhớ lại Lời Chúa: Ta không muốn ai phải chết. Ta

muốn nó sống và quay trở về... Một tia sáng cuối đường hầm. Sống rồi! Chúa để ta có một không gian tĩnh lặng, một thời gian đủ dài để chiêm nghiệm lại tình yêu mà Người dành cho ta. Người để cho ta một con đường sống, dù rất hẹp (Chúa muốn ta đi con đường hẹp để đưa đến sự sống).

Vậy ở luyện ngục không có đau khổ, tôi nghĩ thế. Ở đây chan hòa ánh sáng tình yêu và hy vọng. Ở đây không có đổ kỵ, ganh ghét. Tuy ngồi gần nhau nhưng sẽ không soi mói nhau, sỉ vả, nguyền rủa, kết án nhau, mà mỗi người bận lo nhớ lại tội của mình, ăn năn, thống hối để được Chúa thứ tha. Có thể có những giọt lệ, tiếng thở dài vì hối tiếc nhưng tràn đầy niềm tin và hy vọng. Luyện ngục là nơi dừng chân để linh hồn nghỉ ngơi sau những lo toan cả một đời ở trần thế. Là nơi để ta cảm nhận tình Chúa, tình người.

Luyện ngục sẽ không có lửa đốt cháy da thịt mình. Nếu có lửa, thì đó là Lửa Thánh Thần, nung đốt tâm hồn ta, để ta nhìn rõ tội lỗi mình hơn. Và Thánh Thần cũng sẽ đốt cháy trong ta lửa tình yêu dành cho Đấng vì ta mà xuống thế làm người. Lửa Thánh Thần làm ta đau chứ không khổ. Đau lắm, như đốt

cháy tâm can vì ta đã quay lưng lại với tình yêu, chối từ tình yêu, vì trong ta đã có thời gian rất dài ở thế gian đầy ắp hận thù, không còn một chút, dù nhỏ bé dành cho tình yêu, yêu Chúa và yêu người.

lành thay họ dâng lên Chúa. Bớt một chút hận thù để cho tình yêu len lỏi vào và ở đấy, như chút men vùi vào thúng bột, để rồi ta hy vọng cả thúng bột sẽ "dậy men yêu thương". Ước gì Chúa ban cho ta Luyện ngục ở ngay thế gian này, chứ không phải đợi đến lúc chết đi. Vì coi bộ ở Luyện ngục còn "sống" hơn ở thế gian rất nhiều. Vì ở đó, chỉ có sám hối và hy vọng, hai thứ mà thế gian này thật hiếm hoi vì quá nhiều toan tính.

Có lẽ mỗi người, nên lắng lòng để tạo cho mình một Luyện ngục ở ngay đây, trên đời này, ngay hôm nay...



Tháng 11, đọc thêm một kinh cho những người thân yêu đã qua đời. Làm thêm một việc

Qua Chị thánh Faustina, Chúa Giêsu nói về hiệu quả của chuỗi kinh Thương Xót đối với các linh hồn:

**Con hãy đọc không ngừng chuỗi kinh (Kinh Thương Xót) mà Ta đã dạy cho con. Bất cứ ai đọc chuỗi kinh này sẽ nhận được Lòng Thương Xót bao la trong giờ lâm tử. Các linh mục hãy giới thiệu chuỗi kinh ấy cho các tội nhân như niềm trông cậy sau cùng cho ơn cứu rỗi. Một tội nhân dù chai đá cứng lòng đến mấy, nhưng nếu đọc chuỗi kinh này, dù chỉ một lần duy nhất mà thôi, cũng sẽ nhận được ơn thánh do lòng lân tuất vô cùng của Ta. Ta ước ao toàn thể thế giới đều biết đến Lòng Thương Xót vô cùng của Ta. Ta khát khao ban tràn trề những ân sủng khôn lường cho những linh hồn tín thác vào Lòng Thương Xót của Ta.**

(Nhật ký 687)

**Sống Phúc Âm hóa: Đừng nói mà không làm**

### **Fx Đỗ Công Minh**

Có câu chuyện ngụ ngôn kể rằng: Hội đồng chuột Nhà kia có một con mèo bắt chuột rất hay, hễ chuột nào đầu khôn ngoan lanh lẹ cũng bị vào bụng mèo cả. Song hầy còn mấy con chuột khôn lanh ẩn cư trên mái nhà, nên mèo kia không bắt được. Mà bọn chuột đầu khôn lanh đến đâu, cũng không khỏi đêm ngày lo sợ cho tánh mạng mình.

Trong lũ chuột, có một con già, hình cao, vóc lớn, can đảm, lại có tài khẩu biện hơn mấy con chuột khác, bèn ra công cổ động nhóm một hội đồng, để ai có mưu cao chước lạ gì làm hại được mèo, thì đem tuyên bố cho hội đồng xét định. Đến ngày khai hội, có lăm đại biểu đến dự, chuột già được chúng cử làm chủ tọa. Lại bầu một con chuột khác làm thư ký để làm biên bản.

Lúc bấy giờ, chuột già chống ba-ton, bước lên tòa nghị luận; còn các đại biểu ở dưới. Chủ tọa nói: "Bấy lâu nay, mèo làm cho loài chuột ta gần tuyệt chủng; bây giờ ta phải làm cách nào để thoát khỏi cái nạn ấy? Vậy, hội đồng lần này ai có mưu hay kế giỏi thì xin bày ra".

Một đại biểu đứng dậy nói: "Xin phép chủ tọa, tôi có một kế rất hay, xin cho tôi nói".

– "Cứ nói".

– "Chúng ta muốn trừ nạn mèo, thì chẳng kể nào bằng kế hy sinh".

– "Hy sinh là làm sao?"

– "Hy sinh nghĩa là trong chúng ta phải có một đứa chịu bỏ mạng".

– "Bỏ mạng thế nào?"

– "Phải ăn thuốc độc, rồi chạy đến trước mặt mèo; mèo ăn ta, ắt nhằm thuốc độc mà chết. Mèo chết, chúng ta thoát nạn. Đó là kế hy sinh".

Cả hội đồng đều vỗ tay mà rằng: "Kế đó hay lắm, chúng tôi biểu đồng tình cử thi hành đi!".



Chuột già, chủ tọa nói: "Kế này hay lắm, không còn kế nào hơn nữa. Song xin hỏi ông (đại biểu chuột), ông có bằng lòng làm theo kế ông đã cố gắng hiến đó không? Ông có bằng lòng hy sinh vì đồng bào mình không?". Đáp: "Về phần tôi, tôi đã hiến kế thì đủ bốn phần rồi, (?) Xin nhường việc đó cho kẻ khác".

Chủ tọa liền hỏi: "Còn ai dám vì đồng bào mà làm theo kế hy sinh đó không?". Ai nấy đều ngó mặt nhau, không nói một lời, im lặng như tờ giấy trải. Hồi lâu, cả hội đồng đứng dậy nói rằng: "Chúng tôi xin nhờ ông chủ tọa (chuột già) ra ơn cứu giúp. "Chủ tọa đáp: "Không được! Việc này không phải chức vụ của tôi (?) và tôi bây giờ tuổi cao tác lớn, để sống ít lâu nữa, rồi qua đời cho yên thân, tôi xin nhường cho quý ông trẻ tuổi."

Sau đó, các đại biểu lần lượt bước ra khỏi nghị trường. Chuột già kia buồn lòng, rồi xuống ghế. Hội đồng giải tán!

Ôi! Nói được, làm không, câu "*Năng thuyết bất năng hành!*" là thế đó. (x. [nhulieuthanhkinh.com](http://nhulieuthanhkinh.com))

Còn trong Tin Mừng Thánh Matthêu chương 23, câu 1 đến câu 7 Chúa cho các môn đệ và người Do Thái hiểu rõ về những Kinh sư và Pharisiêu giả hình, những người tự coi là thông luật, là đạo đức hơn người khác, thuộc vào tầng lớp lãnh đạo. Nhiều người trong số họ có trình độ cao, có ảnh hưởng lớn trong đời sống chính trị, xã hội và tôn giáo đối với người Do Thái lúc bấy giờ. Họ được phép rao giảng trong các hội đường, nắm quyền phán xét, phân xử, giải thích luật lệ khi có xảy ra tranh chấp trong dân. Tuy vậy, do sống dưới sự đô hộ của người La Mã nên họ cũng dựa vào đó để đưa ra những lề luật khắc nghiệt, vừa để lấy lòng hoàng đế La Mã, vừa để thống trị cộng đồng dân mình. Chính những người này đã tìm cách gài bẫy Đức Giêsu, hay giả là người đến học hỏi nơi Chúa để tìm cách loại bỏ ảnh hưởng của Người đối với dân chúng. Đức Giêsu biết rõ những con người này, họ nói mà không làm, họ chất những gánh nặng lề luật lên vai những đồng đạo nhưng "*không buồn động ngón tay vào*" (Mt 23, 4). Họ rao giảng những điều trong Kinh Thánh, nói những điều rất hay, khuyên bảo dân chúng tuân giữ lề luật của Môi Sen nhưng thực tế cuộc sống của họ đi ngược lại những điều họ nói. Chúa Giêsu đã mạnh dạn vạch ra những điều sai trái, đối trá đồng thời nhắc nhở các môn đệ và dân chúng hãy

làm, hãy giữ những điều họ nói (về Giáo lý-Kinh Thánh), nhưng không làm theo những việc họ làm, vì họ chỉ nói mà không làm.

Những Pharisaiu thời đại hôm nay không thiếu, cả trong đạo cũng như ngoài đời. Điều Chúa đưa ra hơn 2000 năm trước đến nay vẫn giữ nguyên giá trị. Biết bao người xúng xính trong những bộ áo quần quý, sử dụng những phương tiện hiện đại để tỏ ra mình hơn người khác. Họ được tập thể, cộng đồng trao cho một trách nhiệm nào đó trong giáo hội, xã hội đã thể hiện hai mặt của một cuộc đời. Một mặt thì tỏ ra tốt lành, thân thiện, khuyên bảo người khác làm lành lánh dữ. Mặt khác bản thân lại có một cuộc sống tha hóa, thậm chí âm mưu hãm hại người, hầu mưu cầu lợi ích cho mình, củng cố vị trí của mình.

Chúa còn nhấn mạnh đến tinh thần phục vụ đối với những người được trao phó trách nhiệm cao trong tập thể, trong xã hội. Không thể có thái độ "cha chú" như những người Pharisaiu khi hành xử công việc. Quyền lực Chúa trao ban là để nâng đỡ, hướng dẫn người khác hầu giúp nhau thăng tiến vươn lên hầu đạt tới sự hoàn thiện vì *"tất cả đều là anh em với nhau"* (Mt 23, 9). Không thể lợi dụng quyền lực để áp đặt, cưỡng bức người khác phục vụ cho mình hay cho lợi ích nhóm. Càng không phải để mê hoặc người khác.

Trong cuộc sống, và cả trong đời sống đạo, con cũng đã có lúc thể hiện mình là những kinh sư, những người Pharisaiu ngày xưa, nói mà không làm. Nói hay nhưng làm dở, nói một đằng làm một nẻo. Là bậc làm Cha Mẹ trong gia đình, bao lần con khuyên dạy con cái nên làm điều này tránh điều kia, nhưng con không làm theo điều con tin, không thực hiện điều con nói. Trong quan hệ vợ chồng, thái độ gia trưởng "chồng chúa, vợ tôi" vẫn thể hiện mỗi ngày. Trong quan hệ xã hội, con vẫn lớn tiếng phê phán thói xấu của người khác, mà không hề thấy *"chân mình thì lấm bê bê"*, vẫn lên tiếng dạy đời, coi khinh những người thấp kém hơn con về trình độ, về vật chất, về địa vị.

Xin Chúa giúp con trong những năm Phúc Âm hóa này biết sửa đổi cách sống của mình để mỗi ngày trở nên trọn lành hơn, như Cha trên trời là Đấng trọn lành. Xin cho con biết học nơi Chúa sự hiền lành và khiêm nhường, hầu mọi người nhận biết con là môn đệ Chúa.

# Mọi sự phó dâng cho Chúa và Mẹ Maria

**Gioan Long Vân**

Giáo xứ Nhân Hòa



Mỗi lần gặp tôi, anh thường nói mọi sự anh xin phó dâng cho Chúa và Mẹ Maria. Và tôi cảm nghĩ chính nỗi niềm tin cậy tín thác của anh vào Chúa và Mẹ Maria đã giúp anh thanh thản, nhẹ nhàng ra đi lúc 6g35

chiều tối thứ Tư, mồng 08, tháng 10 qua. Tôi chứng nghiệm điều này khi đứng cạnh giường bệnh kêu tên cực trọng phó thác linh hồn Giuse trong tay ba đấng Giêsu, Maria, Giuse.

Anh là Giuse Hoàng Văn Thảo, một Kitô hữu xem ra bình thường như bao Kitô hữu khác ở giáo xứ Nhân Hòa. Cuộc sống vật chất anh không giàu cũng chẳng nghèo. Cuộc sống tông đồ xã hội anh không xông xáo nổi trội. Nhưng cuộc sống đức tin anh nội tâm sâu sắc. Mỗi chiều anh lặng lẽ đến với Chúa ở giáo đường xứ Nhân Hòa, sốt sắng tham dự Thánh lễ và rước Mình Thánh Chúa. Anh âm thầm bước vào, bước ra Nhà Chúa, không phô trương, huyền não chốn phụng thờ. Từ mấy năm nay, anh không tham gia cùng nhóm Cầu nguyện Giuse hằng đêm đi đọc kinh cho các gia đình trong giáo khu 3, giáo xứ Nhân Hòa. Nhưng anh đọc kinh ở nhà. Anh đọc kinh, lần chuỗi Mân Côi sáng tối. Buổi trưa anh cầu nguyện Lòng Chúa Thương Xót. Anh trở nên thánh thiện, đạo đức những năm gần đây khi Chúa trao ban Thánh giá cho anh vác qua một cơn bệnh tái đi tái lại dù ra sức chạy chữa. Anh vào ra bệnh viện nhiều lần. Những lần xuất viện về gia đình khi bệnh tình tạm ổn, anh lại tìm đến Nhà Chúa là cung Thánh đường giáo xứ Nhân Hòa. Dường như chỉ là nơi đây, chẳng nơi chốn nào khác để anh dung dưỡng hồn xác, giải bày tâm sự buồn vui với Chúa, Mẹ. Có đôi lần gặp tôi đi lễ cuốc bộ về gần tới nhà, anh dừng xe, kể về bệnh tình, thương

cảm vợ con lo lắng, chăm sóc nuôi bệnh cho mình. Anh khắc khoải tâm sự đã bao lần dường như ma quỷ xui giục anh không nên cậy dựa, làm khổ vợ con thêm nữa mà buông xuôi “để chết” cho rồi. Nhưng với một lòng cậy trông, tín thác vào Chúa và Mẹ Maria, anh đã lần lượt vượt qua những cơn cảm dỗ ác nghiệt. Trước khi chào tạm biệt nhau lúc nào cũng là câu nói của anh: “Mọi sự anh xin phó dâng cho Chúa và Mẹ Maria. Em hãy cầu nguyện cho anh”.

Những tháng gần đây bệnh tình anh nghiêm trọng, những con virus ăn mòn dần hai lá phổi, thuốc men điều trị chỉ còn cầm chừng, giúp anh kéo dài sự sống được ngày nào hay ngày đó. Anh nhập viện dày hơn. Sức khỏe tàn tạ, anh không đủ sức đến nhà thờ như mỗi lần xuất viện trước đây. Mấy lần mấp mớ trước lười hái tử thần, anh được cha sở Nhân Hòa ban truyền Bí tích Xức Dầu như là Thánh dược giúp anh chống chọi, xua tan các tà khí của ác thần ma quỷ. Một lần tôi đến nhà thăm, anh bày tỏ khao khát được chịu Mình Thánh Chúa mỗi ngày. Tôi gọi điện báo anh Đức, trưởng giáo khu 3, nhờ thừa tác viên rước Thánh Thể đến cho anh. Cách đây hơn hai tuần cùng anh trưởng Đạo Bình Đức Mẹ giáo xứ Nhân Hòa đến bệnh viện Thống Nhất thăm anh, tôi thấy anh vẫn bình tĩnh chuyện trò chuyện đời, chuyện đạo. Và vẫn là câu nói cửa miệng: “Mọi sự anh xin phó dâng cho Chúa và Mẹ Maria”.

Không ngờ đó là lần cuối cùng tôi nghe câu nói này của anh. Chiều thứ Tư hôm đó dự lễ xong lúc 6g20, đang cùng anh chị em Đạo Bình Đức Mẹ Nhân Hòa chuẩn bị đi đọc kinh Tôn Vương Thánh Tâm Gia Đình, tôi nhận cuộc điện thoại của vợ anh: “Vân ơi! Vân đang ở đâu? Anh Thảo sắp mất rồi!”. Tôi bàng hoàng ú ớ trả lời: “Em mới đi lễ xong, để em chạy qua”. Đến nhà anh, tôi khởi xướng tức thời cùng những người thân đang có mặt kêu tên cực trọng phó thác linh hồn Giuse trong tay ba đấng Giêsu, Maria, Giuse. Anh êm ái trút hơi thở cuối cùng ít phút sau đó giữa những lời kinh nguyện xin ơn chết lành cho ông Giuse. Một cháu trai của anh nói khẽ: “Cậu ra đi thật thanh thản!”. Trước đó vài chục phút, cha sở Nhân Hòa cũng đã kịp đến xức dầu cho anh lần cuối cùng.

Bốn đạo đến tham dự thánh lễ tại gia lúc 6g30 chiều thứ Sáu. Có nhiều quý chức đương nhiệm của giáo xứ Nhân Hòa đến hiệp thông cùng gia đình dâng lời cầu nguyện cho linh hồn Giuse. Cha chính

giáo xứ Nhân Hòa chủ sự có lời chia sẻ trước lễ: “Chúng ta đang sống trong tháng Mân Côi... Ông Giuse là một người sùng tín Đức Mẹ, ông siêng năng đọc kinh lần hạt Mân Côi... Ông từng là phó giáo khu 3 chở tôi đi thăm viếng các bệnh nhân...”. Trong bài giảng thánh lễ an táng tại nhà thờ Nhân Hòa lúc 5g00 sáng thứ Bảy, ngài phần khởi chia sẻ: “Ông Giuse nếu có lên thiên đàng, xin ông phù hộ cho chúng tôi...”.

Ở tuổi 63, anh được Chúa gọi về trong tháng 10 Đức Mẹ Mân Côi. Tháng sau là tháng cầu cho các đấng linh hồn. Tối qua tôi đến nhà cùng cộng đoàn giáo khu 3 và những người thân đọc kinh cầu nguyện cho anh. Thân xác anh không còn hiện hữu trong căn nhà này, nhưng lời anh nói mỗi lần gặp tôi tưởng chừng như vẫn còn vang vọng mãi: **“Mọi sự anh xin phó dâng cho Chúa và Mẹ Maria”**.

## CHÚC MỪNG LỄ BỔN MẠNG

Chúa nhật 05/10/2014, lễ kính thánh nữ Faustina, bổn mạng ca đoàn Faustina (ca đoàn CĐ LCTX TGP Sài Gòn).

Cha Tổng Linh Hướng và Ban Chấp Hành Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP thân chúc Ca đoàn:

Được nhiềuƠn Chúa, luôn noi gương Thánh Nữ, dùng lời ca tiếng hát giới thiệu Lòng Thương Xót của Chúa đến với tha nhân.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com) để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

# Hội chứng sợ ma

**Tôma Đổ Lộc Sơn**

**N**gày xưa, có một thầy cúng được nhiều người mời cúng trong các dịp lễ giỗ. Có người hỏi thầy:

Có ma không và thầy có sợ ma không?

Mặc dù chưa thấy ma bao giờ, nhưng vì nghề nghiệp thầy vẫn tuyên bố chắc nịch:

- Có ma chớ, nhưng tôi không sợ ma (vì nói sợ ma sẽ không ai mời cúng nữa).

- Vậy, tối nay nhờ thầy đem mâm quả và tấm bảng tên người quá cố, đóng vào ngôi mộ mới chôn cất chiều nay?

- Ờ... được.

Tối hôm ấy, cúng xong, trời đã khuya, dưới cái gió lạnh mùa đông, co ro trong chiếc áo dài, thầy cũng cảm thấy sợ.

Bởi vì từ xưa đến nay, thầy cũng bán tín bán nghi: "Không biết có ma thật không?". Nay lại có người nhờ đem mâm quả và đóng chiếc bảng tên vào giữa đêm khuya như thế này??? Thôi kệ, đã đâm lao thì phải theo lao.

Thầy đồng dục tuyên bố: Đưa mâm quả và tấm bảng để tôi đi

đóng, mọi người cứ ở nhà, chờ tôi một chút.

Khi thầy đi rồi có mấy người âm thầm theo sau để xem thầy có thật ra ngoài mộ không và để xem thầy có thật là không sợ ma?

Ra tới mộ, dù lạnh nhưng mồ hôi thầy đổ ra như tắm, đặt đại mâm quả xuống đất, thầy ngồi xuống, tay cầm bảng, tay cầm khúc gỗ để đóng. Đóng ba cái, thầy vội đứng lên với ý định chạy nhanh về nhà. Nhưng, kìa, như là có ai kéo cổ thầy xuống, thầy thất thanh kêu la thật hoảng hốt, mấy người đi theo vội chạy đến, thầy nhìn thấy có bóng người lơ lửng, mờ ảo trong đêm, càng kêu to hơn.

Khi đã định thần, thầy mới biết: do quá vội vàng thầy đã đóng chiếc bảng vào vạt áo dài xuống đất, nên khi thầy đứng dậy, thầy có cảm tưởng như là có ai kéo mình xuống, lại là kéo xuống mộ mới chôn cất vậy.

Ma là gì? Có đến hơn 90% số người trên trái đất cho rằng: Ma là linh hồn người đã chết.

**Chuyện có thật:**

Cha sở kia, khi đi dâng lễ cho nhà dòng phải đi qua một nghĩa trang. Lúc đó là khoảng 4 giờ (sáng), trời còn tối om. Mặt đường xấu, đi xe máy 2 bánh, cha phải chạy từ từ. Khi đi tới nghĩa trang, có tiếng chào "Chào cha, cha đi dâng lễ hả?".

Lần nữa: Hôm nay trời mưa, mặt đường đầy nước, tới nghĩa trang cha chạy thật chậm để tránh những hố nước to. Tới một hố to, cha nhìn thấy rõ một con cá đang lóc (quẫy) qua lóc lại. Cha pha đèn thật sáng, đúng là một con cá to. Bước xuống, mở yên xe, lấy chiếc bịch nilon với ý định "chụp lấy nó", nhưng khi đến gần, hóa ra đó chỉ là một chiếc lá.

Thấy rõ 2 sự việc trên, khi dâng lễ, cha luôn cầu nguyện cho các linh hồn, từ đó đến nay, cha không còn được "chào" nữa.

Theo giáo lý công giáo, khi một linh hồn lìa khỏi xác, linh hồn ấy sẽ:

1/ Lên thiên đàng, hưởng Nhan Thánh Chúa.

2/ Xuống hỏa ngục, chịu hình phạt vĩnh viễn do tội mình gây ra.

3/ Nơi luyện ngục, chịu mức phạt (có thời hạn) cho đến khi đền trả xong các tội.

Hàng năm vào ngày 2/11 (sau lễ mừng các Thánh), Giáo hội dành một ngày để cầu cho các linh hồn.

Trong luyện ngục các linh hồn không thể cầu nguyện cho mình được.

Tất cả các linh hồn đều trông chờ chúng ta là những người đang sống, đang được hưởng ánh sáng sự sống, hãy nhớ đến các linh hồn đang phải chịu cảnh tối tăm.

Với sự hiệp thông cầu nguyện của người sống cho người chết và với Lòng Thương Xót của Chúa, chắc chắn các linh hồn mau được hưởng ánh sáng muôn đời.

Lạy Chúa, chúng con thật hạnh phúc khi đang được sống trong ánh sáng Thương xót của Chúa, chúng con nhớ tới những người anh chị em chúng con đã ra đi trước chúng con và đang phải chịu cảnh tối tăm nơi luyện ngục. Vì đức tin nhỏ bé của chúng con là: Yêu Mến Chúa, Trông cậy và Tín thác nơi Chúa cùng vâng nghe Lời Chúa. Xin cho các linh hồn ấy mau được hưởng Ánh Sáng Thật là Nước Chúa Hằng Sống muôn đời. Amen.



## GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

# Những sai phạm và lỗi lầm gắn liền với đời sống hôn nhân

**Gioakim Trương Đình Giai**

(Bài 4)

### **7. Ngoại tình bất trung**



Có trường hợp ngoại tình xảy ra như một tai nạn bất ngờ, do không làm chủ được bản thân, kiềm chế được ham muốn như trường hợp của vua David. Trường hợp này thường ít xảy ra chỉ trong trường hợp người ta sống và làm việc trong một môi trường không an toàn, không lành mạnh đầy cạm bẫy. Và thường xảy ra với

người nam. Trường hợp này xảy ra rất nhanh chóng, có thể để lại những hậu quả tai hại bệnh tật lây nhiễm, hay có con ngoài ý muốn, nhưng xét về mức độ quan hệ thì không trầm trọng, có thể chỉ xảy ra một lần không có tái diễn, có thể dễ cắt đứt.

Có trường hợp ngoại tình đã được chuẩn bị từ lâu, khởi đầu bằng sự quen biết trong giao tiếp ở môi trường làm việc hay sinh hoạt xã hội cộng đồng, dẫn đến tình cảm, sự kết thân tâm giao, và rồi đến việc gặp gỡ riêng tư tâm sự, từ từ đến ước muốn ngoại tình trong tư tưởng và dẫn đến ngoại tình trong thân xác.

Trường hợp này trầm trọng hơn nhiều vì không phải chỉ là vấn đề ham muốn xác thịt mà còn là gắn bó về tình cảm, đã được hình thành dần dần và ngày càng củng cố với thời gian. Người ta có thể không còn gặp nhau vì bị phát hiện ngăn cản nhưng ngoại tình trong tư tưởng lại vẫn tiếp diễn. Điều này thường xảy ra với phái nữ.

### **8. Nguyên nhân của việc ngoại tình**



Có nhiều nguyên nhân bên ngoài dẫn đến ngoại tình, nhưng điều quan trọng là những nguyên nhân sâu xa từ những xung đột bất hòa thường xuyên, những rạn nứt trong quan hệ, hôn nhân không tình yêu, thiếu nền tảng, bản thân người trong cuộc thiếu trưởng thành tâm lý và tâm linh, thiếu đời sống nội tâm thiêng liêng cầu nguyện, thiếu khiêm tốn, khôn ngoan sáng suốt, dè dặt.

Ngoại tình thực sự khởi đầu từ trong tâm tưởng nếu ta để cho nó xảy ra thì chuyện gì đến cũng sẽ đến. Sự khôn ngoan đòi hỏi ta phải tránh quan hệ tình cảm ngay khi có dấu hiệu khác thường.

## **9. Hậu quả của việc ngoại tình**

Nếu như trong trường hợp đầu, nạn nhân bị tổn thương một, vì coi như một yếu đuối hay chuyện thuần sinh lý, thì trong trường hợp thứ hai nạn nhân bị tổn thương gấp bội phần vì người ta cảm thấy bản thân mình không còn có ý nghĩa, không còn lý do để tồn tại, mối quan hệ giữa họ không còn ý nghĩa nào nữa.

Về mặt tình dục, một số người nam không còn cương được với vợ mình, trừ ra bí mật mơ tưởng đến người tình của mình. Một số phụ nữ trở nên lạnh cảm, trầm cảm. Nếu là tội nhân sau khi trải nghiệm nổi đam mê với người tình, một số người nam/nữ không còn muốn tiếp tục quan hệ tình dục với vợ/chồng mình nữa. Nhất là người nữ khi đã “yêu” khó nhận ra tội lỗi của mình dù là mối quan hệ bất chính vì họ vốn sống theo tình cảm.

Hơn nữa, cho dù chỉ là chuyện qua đường, có thể dẫn đến việc có thai ngoài ý muốn, phá thai hoặc những bệnh lây nhiễm qua đường tình dục, mặc cảm tội lỗi có thể đưa đến trầm cảm, thậm chí tự sát. Con cái mất phương hướng, người thứ ba cũng bị tổn thương vì không chỉ mong muốn một mối quan hệ chóng qua.

Hầu hết các cuộc hôn nhân bị rơi vào trường hợp thứ hai đều dẫn đến ly thân, ly dị, đổ vỡ, không còn có thể cứu chữa, hoặc gây ra những vết thương không bao giờ lành lặn, gây ra những khủng hoảng trong đời sống chẵn gối, những cú sốc cho người bạn đời và những tâm bệnh. Và đối với bản thân người gây ra là một một cách tội lỗi không thể xóa nhòa.

Hậu quả của việc ngoại tình đối với một cặp vợ chồng tùy thuộc trước hết ở nhân cách của người bạn đời bị phản bội. Một người

phối ngẫu nghi ngờ về bản thân mình sẽ «cảm thông» hơn trước một người chồng hay thay đổi. Các thành công tình ái của chồng mình làm người ấy khoái chí và mang lại giá trị mới cho họ. Ngược lại, một người đàn ông không tự tin mấy sẽ cảm thấy mất giá trị và tổn thương bởi sự bất trung của vợ mình, người ấy sẽ lo âu về khả năng nam tính của mình.

Đương nhiên cũng tùy bản lĩnh, tính cách và cung cách xử sự của người trong cuộc mà hậu quả nặng hay nhẹ, sự việc dẫn đến tan vỡ hay hàn gắn được.

Hậu quả của một cuộc phiêu lưu ái tình ngoài hôn nhân cũng tùy thuộc ở tính cách của cuộc phiêu lưu. Nếu chỉ là chuyện qua đường không có ngày mai, dĩ nhiên sẽ bớt trầm trọng và bớt đau khổ hơn đối với cả hai. Nếu vợ chồng có những nền tảng vững chắc, họ có thể ng巍 ngoài với thời gian dù không thể quên.

Ngược lại mỗi quan hệ đe dọa nhất đối với vợ chồng là mối quan hệ vừa thỏa mãn những mong mỏi tình cảm và những nhu cầu tình dục của người phối ngẫu bất trung, và kéo dài. Chấp nhận bạn đời mình có những quan hệ tình dục với một người thứ ba đã là quá khó, huống chi những mối quan hệ này mang đậm dấu âu yếm và đam mê, khi ấy ngay cả nền tảng của đời sống vợ chồng cũng lung lay.

Những biểu hiện đung độ, giận dữ, trầm cảm, đe dọa, toan tính tự sát, mặc cảm tội lỗi, nhục mạ đan kết với hòa giải, hứa hẹn đền bù, xin lỗi... Sự nghi ngờ làm cho đời sống vợ chồng trở nên ảm đạm.

**Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: [longthuongxotqp@yahoo.com](mailto:longthuongxotqp@yahoo.com)**

**Xin dùng chữ Unicode.**

## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

# Nhận định về phong trào "Sứ điệp từ trời"

Lm Giuse Lâm Văn Sỹ, OP.

Kỳ 1

Phong trào mệnh danh là "Sứ điệp từ trời" đã xuất hiện từ tháng 11 năm 2010 tại Châu Âu, và cho đến nay đã được quảng bá hầu như rộng khắp trên toàn thế giới. Chắc hẳn nhiều người trong chúng ta đã nghe nói hoặc đã từng đọc qua các "Sứ điệp từ trời". Điều đó ít nhất cũng cho thấy tầm ảnh hưởng và tính chất thu hút của phong trào mới này.



Điều đáng nói là có nhiều người đã tin và đang góp phần quảng bá cho các "Sứ điệp từ trời". Riêng tại Việt Nam, phong trào "Sứ điệp từ trời" cũng đang rộ lên như một hiện tượng đáng

quan ngại. Tại nhiều giáo xứ, người ta thấy xuất hiện các hội cầu nguyện Mân Côi, nhưng thực chất là hội quảng bá các "Sứ điệp từ trời". Điểm nổi bật của các hội này là thái độ chống Đức Giáo hoàng, và đây cũng là một trong các chủ đề thường gặp trong các "Sứ điệp từ trời". Nhiều tín hữu đã "lỡ" đọc các "Sứ điệp từ trời" thì cảm thấy hoang mang vì rơi vào cảnh "tiến thoái lưỡng nan". Nếu không tiếp tục đọc thì sẽ có nguy cơ bị án phạt như các sứ điệp đã đe dọa, còn nếu tiếp tục thì không biết các sứ điệp sẽ dẫn mình tới đâu. Bởi vậy, sau khi đã tìm hiểu các "Sứ điệp từ trời" và tham khảo một số bài viết được phổ biến trên mạng *internet*, chúng tôi muốn viết bài nghiên cứu này như một sự góp phần soi sáng vấn đề, và cũng để cung cấp ít nhiều tư liệu cho những vị có thẩm quyền hầu có thể thẩm định vấn đề cách khách quan.

Trong phần trích dẫn các sứ điệp, đôi khi vì yêu cầu chính xác của văn bản, chúng tôi phải dịch lại từ nguyên bản tiếng Anh thay vì lấy từ trang <<sudieptutroi.com>> bằng tiếng Việt.

## **I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ PHONG TRÀO “SỨ ĐIỆP TỪ TRỜI”**

### **1. Người sáng lập phong trào “Sứ điệp từ trời” là ai?**

Phong trào “Sứ điệp từ trời” gắn với một cái tên mà hiện nay đã trở thành nổi tiếng: “Maria Lòng Chúa Thương Xót”<sup>1</sup>. Đây chính là người sáng lập phong trào. Thoạt đầu, hầu như không ai biết được được đích xác Maria Lòng Chúa Thương Xót là ai. Trên trang mạng chính thức của phong trào, nhân vật này đã tự giới thiệu mình là một phụ nữ Châu Âu, theo đạo Công Giáo, đã có gia đình, và là một doanh nhân. Theo bà, tên gọi “Maria Lòng Chúa Thương Xót” không phải tên thật, mà chỉ là một biệt danh. Bà cho biết rằng Chúa Giêsu muốn bà giữ kín danh tánh để bảo đảm sự an toàn cho gia đình, cũng như để người ta chỉ tập trung vào các sứ điệp mà thôi. Dầu vậy, cũng có người đã cố tìm hiểu xem bà là ai; và hiện nay người ta đã xác định được khá chắc chắn rằng bà là một phụ nữ Ái Nhĩ Lan, hiện sống tại thành phố Dublin. Thậm chí có người còn biết rõ tên tuổi thực của bà.

Theo Maria Lòng Chúa Thương Xót, Chúa Giêsu đã tỏ cho bà biết rằng bà là vị Sứ Giả thứ bảy, tức vị Thiên Sứ thứ bảy, được phái đến để mạc khải cho thế gian nội dung của các Ấn trong sách Khải Huyền. Đây là những Ấn mà chỉ mình Con Chiên Thiên Chúa, Đức Giêsu Kitô, mới có quyền mở. Chính Ngài sẽ lần lượt mở các Ấn đó; và mỗi lần mở Ấn nào thì Ngài đều mạc khải cho bà để bà thông đạt lại cho người khác. Cũng vì vậy, Đức Giêsu đã xác định với bà rằng bà là vị ngôn sứ của thời cuối cùng (Sứ điệp ngày 13-07-2012).

Kể từ tháng 11 năm 2010, bà Maria Lòng Chúa Thương Xót đã liên tục nhận được các sứ điệp từ trời. Các sứ điệp này chủ yếu do Chúa Giêsu tỏ cho biết, nhưng cũng có khi do Chúa Cha hoặc do Đức Trinh Nữ Maria. Tính đến nay đã có hơn 1.100 sứ điệp khác nhau. Nội dung chính của các sứ điệp xoay quanh việc cảnh cáo thế giới tội lỗi, kêu gọi ăn năn hối cải, và tiên báo sự gần kề của ngày Chúa trở lại. Theo bà Maria, các sứ điệp nhằm chuẩn bị cho thế giới

sẵn sàng chờ đón ngày Chúa trở lại, sau khi đã trải qua thời kỳ cảnh cáo và thanh luyện. Cho đến nay, bà vẫn không ngừng nhận được các sứ điệp mới.

## 2. Việc quảng bá Phong trào Sứ điệp từ trời

Nhờ vào các phương tiện thông tin đại chúng, cho đến nay phong trào Sứ điệp từ trời đã được quảng bá rộng rãi trên toàn thế giới. Trang FaceBook “Chúa Giêsu đối với nhân loại” (*Jesus to Mankind*) của bà Maria Lòng Chúa Thương Xót đã thu hút khá nhiều người đọc. Tính đến nay, bà đã nhận được hơn 17.000 ý kiến yêu thích. Ngoài ra, bà còn lập trang mạng *www.TheWarningSecondComing.com* để quảng bá các sứ điệp của mình. Có một nhóm thiện nguyện viên người Việt đã dịch trang mạng này sang tiếng Việt và cập nhật liên tục, với tên gọi *sudieptutroi.com*. Các sứ điệp đã công bố còn được sưu tập lại và xuất bản thành sách. Cho đến nay đã có ba tập sách (I, II và III) lần lượt được xuất bản với tựa đề “Sách sự thật” (*The Book of Truth*).

Nhờ trang mạng bằng tiếng Việt nói trên, ngay tại Việt Nam, có khá nhiều người, thậm chí cả ở vùng quê, đã biết đến phong trào này và thường xuyên theo dõi các sứ điệp mới trên trang mạng của phong trào. Tại nhiều giáo xứ, bắt đầu xuất hiện các nhóm cầu nguyện mệnh danh là “Hội cầu nguyện Mân Côi” nhưng thực chất là các nhóm quảng bá các sứ điệp từ trời. Thậm chí các sứ điệp từ trời còn được phổ biến trên một số tòa giảng. Hiện tượng này một mặt cho thấy tính chất lôi cuốn của phong trào mới, nhưng mặt khác cũng đồng thời là một hiện tượng đáng báo động cho các cơ quan có thẩm quyền trong Hội Thánh.

(Còn tiếp)

**Nguồn: Ủy ban Giáo lý Đức tin**

Trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam

---

<sup>1</sup>Tên tiếng Anh là “Maria Divine Mercy”. Trong trang mạng <<sudieptutroi>>, tên này được dịch sang tiếng Việt là “Maria Tông Đồ Lòng Chúa Xót Thương”.

Hiệp thông



Cầu nguyện

Trong tháng 10/2014, Cộng đoàn LCTX TGP nhận được 788 ý xin hiệp thông, gồm:

- Tạ ơn Ba Đấng - Tạ ơn Lòng Chúa Thương Xót.
- Xin bình an gia đình bản thân và cho Maria Mai
- Xin ơn thánh hóa hồn xác, gia đình, bản thân và cho cá nhân Cavl, Têrêsa.
- Xin ơn việc làm ổn định và thánh hóa công ăn việc làm được thuận lợi – Xin như ý nguyện xin.
- Xin ơn chữa lành hồn xác cho các bệnh nhân nan y, cho bà ngoại, cho Agata, Anna, Anna Ngọc, Anna An, Agnès Hành, Anphongsô Chuẩn, Augustinô Huy, Đaminh Chinh, Đôminicô, Giacôbê Hiễn, 3 Giuse, Giuse Hưng, Lucia Hiễn, Maria Loan, Maria Hải, Maria Lan, Maria Liên, Maria Thuỷ, Maria Vinh, Maria Ngọc, Maria Nga, Maria Quỳnh, Maria Phúc, Maria Phượng, Maria Nương, Maria Quỳnh, Maria Madalena Thoại, Matta Chung, Têrêsa Hương, Têrêsa Phi, Phêrô và một người ngoại đạo tên Trần Đăng Khoa.
- Xin ơn hoán cải và cho cá nhân Anna, Antôn, Đaminh Mạo, Đôminicô, Giuse, Maria, Phêrô.
- Cầu cho linh hồn các linh mục, tu sĩ - Cầu cho các linh hồn mồ côi.
- Cầu cho các linh hồn ông bà, cha mẹ tổ tiên - Cầu cho các thai nhi.
- Cầu cho linh hồn ngoại giáo, ông bà cha mẹ ngoại giáo.
- Giỗ cho linh hồn các Cha cố trong gia đình 4 Giuse, Gioan Baotixita, 3 Maria, Phêrô.
- Cầu cho linh hồn linh mục Phaolô Maria, cho Anna, Anê, André, Augustinô, Antôn, Agnès, Đaminh, Đôminicô, Êli, Gioan, Gioan Baotixita, Giuse, Henriette, Inhaxio, Isave, Lucia, Maria, Matta,

Matthêu, Maria Phước, Marcô, Maria Phúc, Mônica, Natthia, Têrêsa, Têrêsa Maria, Tôma, Vincentê, Phanxicô, Phaolô, Phêrô, Phêrô Maria và một người ngoại đạo.

- Xin ơn tận hiến - Xin ơn bền đỗ - Xin ơn tín thác.
- Xin ơn Chúa tha thứ lỗi lầm - Xin ơn trở lại cho Phaolô.
- Xin ơn đức tin vững bền cho Phêrô - Xin ơn đức tin cho 2 con trai.
- Xin cho đòi được nợ - Xin cho có con - Xin cho buôn bán thuận lợi
- Xin cho Maria và Tôma khoẻ mạnh - Xin cho giấy tờ được thuận lợi
- Xin cho hôn nhân tốt đẹp, giấy tờ xuất cảnh nhanh chóng.
- Xin cho mang thai được bình an, ơn phúc cho Maria và thai nhi.
- Xin cho trả được nợ và vượt qua cơn khó khăn.
- Xin cho mẹ đi đường bình an - Xin cho em trai chồng có con.
- Xin cho một gia đình sớm nhận biết Chúa
- Xin cho Gioan Baotixita học hành tấn tới.
- Xin cho gia đình cùng chung tôn giáo - Xin cho ca mổ thành công.
- Xin cho mẹ tròn con vuông - Xin cho chồng và con bỏ rượu.
- Xin cho có visa và phỏng vấn tốt đẹp - Xin cho thi đậu lên lương
- Xin cho có công ăn việc làm, việc làm như ý.
- Xin cho con cái được ngoan ngoãn, vâng lời.
- Xin cho Maria và Giuse hoán cải về với gia đình.
- Xin cho Anê, Giacôbê, Têrêsa, Phanxicô có việc làm.
- Xin cho được suông sẻ sớm lấy được giấy tờ nhà.
- Xin cho cậu mợ chóng có con - Xin cho Cavl được tốt đẹp.
- Xin cho tìm lại được đồ bị mất - Xin cho bán được nhà đất.
- Xin cho Phaolô, Giuse về đoàn tụ với gia đình.
- Xin cho Phêrô và Giacôbê bỏ nghiện - Xin cho Antôn chăm học.
- **Câu cho các ân nhân còn sống cũng như qua đời đã giúp đỡ phát triển phong trào sùng kính LCTX được hôn an xác mạnh.**



# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Thánh Kinh cho chúng ta biết gì về Thiên Đàng...	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (B31)	15
✠ Thông cáo của HĐGM VN về việc tôn kính tổ tiên	19
✠ Tân Phúc Âm Hóa đời sống Cộng đoàn (Kỳ 3)	24
✠ Tin tức & Sinh hoạt	28
✠ <b>DIỄN ĐÀN</b>	
◆ Nghĩa tử là nghĩa tận	32
◆ Biết ơn người đã khuất	39
◆ Trở về	43
◆ Luyện ngục	45
◆ Sống Phúc âm hóa: Đừng nói mà không làm	48
◆ Mọi sự phó dâng cho Chúa và Mẹ Maria	51
◆ Hội chứng sợ ma	54
✠ Giáo dục Kitô giáo: Những sai phạm và lỗi lầm (Bài 4)	56
✠ Giải đáp thắc mắc: Nhận định về PT Sứ điệp nước Trời	59
✠ <b>HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN</b>	62